

ĐẠI ĐẠO TAM KỲ PHỔ ĐỘ
TÒA THÁNH TÂY NINH

Lời

THUYẾT ĐẠO
CỦA ĐỨC HỘ PHÁP

QUYỂN SÁU
PHẦN 2: NĂM GIÁP NGỌ (1954)

HỘI THÁNH GIỮ BẢN QUYỀN

Ebook được làm theo ẤN-BẢN phổ biến trên Website của DAOCAODAL.INFO. Mọi góp ý, đề nghị thay đổi, sửa chữa những sơ sót, có thể có, xin vui lòng gửi email vào địa chỉ: tamnguyen351@live.com

Thành thật tri ơn BAN TỐC KÝ TÒA-THÁNH TÂY-NINH, BAN PHỤ TRÁCH KINH SÁCH WEBSITE DAOCAODAL.INFO đã bỏ nhiều tâm-huyết và công sức trong việc sưu tập, biên khảo, đánh máy, in ấn ngõ hầu GIÁO-LÝ ĐẠI-ĐẠO được phổ truyền rộng rãi, lưu lại di-sản tinh-thần vô-giá cho thế-hệ hiện tại và nhiều thế-hệ tiếp nối mai sau.

California, 25/11/2011
Tâm Nguyên

LỜI THUYẾT ĐẠO CỦA ĐỨC HỘ PHÁP

QUYỂN SÁU
PHẦN 2: Năm Giáp Ngọ (1954)

NỘI DUNG

- CĂN TỪ CỦA THÁNH THẤT NSW - AUSTRALIA..... 7
- MỤC LỤC..... 9
- Lời Trần Thuyết của Ban Túc Ký..... 13
- 01—Đức Hộ Pháp huấn dụ Quân Đội Cao Đài trong dịp đầu xuân 17
- 02—Lễ Xuất Quân..... 19
- 03—Lễ Thượng Ngươn 22
- 04—Đức Hộ Pháp thuyết Đạo trong cuộc Lễ Di Liên Đài
của Ngài Khai Pháp Chơn Quân..... 26
- 05—Đức Hộ Pháp hành Lễ Độ Thăng Đạo Nhơn Phạm Công
Đàng..... 30
- 06—Cái thiệt và cái giả của quyền lợi 33
- 07—Vía Đức Cao Thượng Phẩm..... 38
- 08—Tâm hồn của dân tộc Việt Nam trong giờ buổi này 41
- 09—Lễ kỷ niệm của Thành Thái 44
- 10—Đức Hộ Pháp sang Âu Châu 48
- 11—Đức Hộ Pháp phủ dụ các Cơ quan tiền đưa Đức Ngài sang
Pháp..... 53
- 12—Đức Hộ Pháp đi Pháp về 56
- 13—Đức Hộ Pháp thuyết Đạo sau 2 tháng đi Âu Châu..... 58
- 14—Sứ mạng Thiêng Liêng truyền giáo..... 62
- 15—Đức Hộ Pháp phủ dụ toàn Đạo trước khi sang Trung Hoa 65
- 16—Lời tuyên bố trong dịp rước di hài Cụ Cường Để tại phi trường
T. S. N..... 67
- 17—Đức Hộ Pháp tuyên bố trong dịp rước di hài Cụ Cường Để..... 69
- 18—Vía Đức Quyền Giáo Tông..... 71
- 19—Vía Đức Quyền Giáo Tông – Lịch sử thành lập Đạo Cao Đài . 75

20—Phương pháp lập thân danh.....	84
21—Lễ Ban Quyền Nữ Đoàn Trưởng Phụ Tá Quân Đội Cao Đài... 91	
22—Lễ Khánh Thành Tàn Dân Thị “Qui Thiện”.....	92
23—Lễ Chúa Giáng Sinh.....	96
24—So sánh nghiệp Đạo và nghiệp Đời.....	99

CĂN TỪ CỦA THÁNH THẤT NSW - AUSTRALIA

TRONG BẢN chánh do Ban Tốc Ký Tòa Thánh Tây Ninh Sưu Khảo, toàn bộ **Thuyết Đạo Đức Hộ Pháp quyển 6** gồm có 3 phần theo thứ tự của 3 năm là: **Quý Tỵ (1953), Giáp Ngọ (1954) và Ất Mùi (1955)**.

Trong 2 năm đầu là: **Quý Tỵ (1953)** và **Giáp Ngọ (1954)** Ban Tốc Ký đều có Đề Tựa và Mục Lục cho mỗi bài, riêng năm cuối **Quý Mùi (1955)** thì không có.

Khi chọn đăng tài liệu này để phổ biến trên mạng lưới toàn cầu và phát hành CD-ROM dưới dạng E-Book, chúng tôi cũng chưa tiếp xúc được Ban Tốc Ký để thỉnh ý về việc chọn Đề Tựa cho năm cuối **Quý Mùi (1955)**.

Trong khi chờ liên lạc với Ban Tốc Ký, Thánh Thất NSW mạo muội xin tạm đặt Đề Tựa mỗi bài và Mục Lục cho năm cuối **Quý Mùi (1955)** để tiện việc trình bày cũng như cho đọc giả dễ dàng tra cứu.

Ngoài ra có những phần khác biệt sau đây so với bản chánh như sau:

1.- Sửa một số lỗi chánh tả thông thường (khi gặp phải) căn cứ vào quyển Việt Nam Tân Tự Điển của Thanh Nghị do nhà sách Khai Trí xuất bản tháng 12 năm 1967 & Việt Nam Tự Điển của Lê Văn Đức, Lê Ngọc Trụ do nhà sách Khai Trí xuất bản tháng 4 năm 1970.

2.- Phụ ghi vào cuối một số bài khi gặp một vài nghi vấn (có thể) được Ban Đạo Sử duyệt xét lại sau này.

3.– **Phụ ghi** ngày và tháng dương lịch (cho những bài không ghi rõ ngày & tháng) căn cứ theo **Lịch Việt Nam**. Ấn bản 1-3. Nguyễn Duy Thức biên soạn, Holly Ngô cập nhật dựa theo công thức của Fung F. Lee và Ricky Yeung. Hội Chuyên Gia Việt Nam 1995-1996.

Trong việc đánh máy và sao chép lại, nếu có điều chi sơ sót, xin quý Đạo huynh vui lòng chỉ giáo, để trong những lần tái bản sau này được hoàn hảo hơn.

*Tháng Hai năm Giáp Thìn (2004),
Thành Thất New South Wales thành thật kính cáo*

MỤC LỤC

Quyển 6: Năm Quý Tỵ - Giáp Ngọ - Ất Mùi (1953-1954-1955)

- Lời Trần Thuyết của Ban Tốc Ký.

MỤC LỤC năm Giáp Ngọ

1. 01-01-Giáp Ngọ
Đức Hộ Pháp huấn dụ QĐCĐ trong dịp đầu xuân.
2. 09-01-Giáp Ngọ
Lễ xuất quân.
3. 14-01-Giáp Ngọ
Lễ Thượng Ngươn.
4. 28-01-Giáp Ngọ
Đức Hộ Pháp thuyết Đạo trong cuộc Lễ Di Liên Đài của Ngài Khai Pháp Chơn Quân.
5. 10-02-Giáp Ngọ
Đức Hộ Pháp hành Lễ Độ Thăng Đạo Nhơn Phạm Công Đăng.
6. 01-03-Giáp Ngọ
Cái thiệt và cái giả của quyền lợi. (1)
7. 01-03-Giáp Ngọ
Vía Đức Cao Thượng Phẩm.
8. 14-03-Giáp Ngọ
Tâm hồn của dân tộc Việt Nam trong giờ buổi này.
9. 15-03-Giáp Ngọ
Lễ kỷ niệm của Thành Thái.

10. 15-04-Giáp Ngọ
Đức Hộ Pháp sang Âu Châu.
11. 16-04-Giáp Ngọ
Đức Hộ Pháp phủ dụ các cơ quan tiền đưa Đức Ngài sang Pháp.
12. 24-06-Giáp Ngọ
Đức Hộ Pháp đi Pháp về.
13. 01-07-Giáp Ngọ
Đức Hộ Pháp thuyết Đạo sau 2 tháng đi Âu Châu.
14. 15-07-Giáp Ngọ
Sứ mạng Thiêng Liêng truyền giáo.
15. 20-07-Giáp Ngọ
Đức Hộ Pháp phủ dụ toàn Đạo trước khi sang Trung Hoa.
16. 12-10-1954
Lời tuyên bố trong dịp rước di hài Cụ Cường Để tại phi trường Tân Sơn Nhất.
17. 20-09-Giáp Ngọ
Đức Hộ Pháp tuyên bố trong dịp rước di hài Cụ Cường Để.
18. 13-10-Giáp Ngọ
Vía Đức Quyền Giáo Tông.
19. 13-10-Giáp Ngọ
Vía Đức Quyền Giáo Tông - Lịch sử thành lập Đạo Cao Đài. (2)
20. 14-11-Giáp Ngọ
Phương pháp lập thân danh.
21. 15-11-Giáp Ngọ
Lễ Ban Quyền Nữ Đoàn Trưởng Phụ Tá Quân Đội Cao Đài.

22. 29-11-Giáp Ngọ
Lễ Khánh Thành Tân Dân Thị “Qui Thiện”.
23. 01-12-Giáp Ngọ
Lễ Chúa Giáng Sinh.
24. 15-12-Giáp Ngọ
So sánh nghiệp Đạo và nghiệp Đời.

GHI CHÚ:

- (1) Trong bản chánh của Mục Lục không có đề tựa cho bài này.
- (2) Trong bản chánh có 2 bài chung một đề tựa duy nhất là Vía Đức Quyền Giáo Tông, chúng tôi xin mạo muội thêm vào phần “Lịch sử thành lập Đạo Cao Đài” cho đọc giả dễ phân biệt..

XEM TIẾP:

- ▶ **NĂM QUÝ TỶ (1953)**
- ▶ **ẤT MÙI (1955)**

LỜI TRẦN THUYẾT CỦA BAN TỐC KỶ

MỖI LẦN ly loạn là mỗi lần thư tịch bị làm
mối cho binh lửa.

Nhìn vào lịch sử, những vụ “*Phản Thư*”, những vụ chiếm đoạt thư tịch đã xảy ra như một hệ luận trước những biến cố. Tình trạng này đã kéo dài qua các thời đại ấy là biện pháp của những kẻ mạnh nhắm vào mục đích thực hiện chính sách ngu dân và đồng hóa triệt để.

Những kinh nghiệm đau thương ấy là nguyên nhân thúc đẩy chúng tôi cố gắng thực hiện công việc sưu tập những tài liệu này.

Chúng tôi nghĩ: Nếu tài liệu kinh sách chỉ được tập trung tàng trữ vào một chỗ tránh sao cho khỏi bị hủy diệt khi kẻ cường quyền cướp đến phá. Do đó chúng tôi quyết định quây ra làm nhiều bản để gửi đến và ký thác vào những tâm hồn trung kiên với Đạo, những người dám chết để bảo tồn những tiếng nói của Đấng thay Trời dạy Đạo.

Nếu một mai thời cuộc lại biến thiên, có thể các cuộc “*Phản Thư*” lại diễn thì thiết tưởng trong số tài liệu này vẫn còn có nhiều người nhiệt tâm gìn giữ được vẹn toàn.

Đây không phải là việc làm của cá nhân hay một đoàn thể nhưng là một sự đóng góp chung của những người vô danh, nguyện đem hết năng lực của mình để phụng sự cho lý tưởng bảo tồn truyền thống giáo lý của

Đạo. Trong khi quyển tài liệu này đến tay quý vị thì cũng đã có người vì quá hăng say trong công việc thực hiện lý tưởng mà phải lao tâm kiệt sức hóa ra người thiên cổ.

Việc làm của chúng tôi không phải là một ý nghĩ nông nổi của một sớm một chiều, nhưng là một hoài bão trong suốt thời gian ly loạn. Chúng tôi hằng cầu nguyện Đức Chí Tôn và Phật Mẫu ban bố phước lành sớm gặp dịp may để thực hiện hoài bão ấy.

Ngày nay chân trời đã rạng tỏ, ý nguyện đã đắc thành.

Chúng tôi xin hiến dâng trọn vẹn cho Hội Thánh tất cả những tài liệu mà chúng tôi đã ghi chép, góp nhặt sau bao nhiêu năm theo đuổi mục đích bảo tồn những lời vàng tiếng ngọc của Đức Hộ Pháp.

Từ đây bản quyền này sẽ tùy thuộc hoàn toàn của Hội Thánh. Kính xin Hội Thánh kiểm duyệt và ấn hành, để cho mọi người đều được nghe lời dạy dỗ đầy yêu ái của Đức Hộ Pháp, đã dành cho chúng ta trong thời gian Đức Ngài còn tại thế.

Tòa Thánh, ngày Rằm tháng 6 năm Bính Ngọ (1966)

Ban Túc Ký

Mến tặng hương hồn Sĩ Tãi

HUỲNH VĂN TÂN

Người đã có hoài bão thực hiện việc sưu tập những bài Thuyết Đạo của Đức Hộ Pháp, song chưa được thỏa nguyện mà đã ngã gục vì kiệt sức trước khi tập tài liệu này được hoàn tất.

01—ĐỨC HỘ PHÁP HUẤN DỤ QUÂN ĐỘI CAO ĐÀI TRONG DỊP ĐẦU XUÂN

ĐỨC HỘ PHÁP KIÊM THƯỢNG TÔN QUẢN THỂ HUẤN DỤ CÁC CẤP CHỈ HUY và CHIẾN BINH CAO ĐÀI TRONG DỊP ĐẦU XUÂN GIÁP NGỌ (1954)

CÁC CON,
Thầy thường nói với các con: Lập một nước thì dễ mà trị một nước thì khó. Về mặt tinh thần, lập một nền Đạo lại khó mà trị một nền Đạo lại khó nữa. Vì phải hàng phục nơn tâm thành hay bại là do nơi đó.

Quân Đội của các con thành lập đảng cũng do toàn thể trụ cả năng lực trên nền tảng nghĩa nhân, đạo đức, ngọn cờ cứu khổ của các con xuất hiện nơi nào thì nhân sanh nơi ấy đều phải đảng các con bảo vệ, cứu hiểm phò nguy mà làm cho rạng danh anh tuấn của non sông chủng tộc. Thầy lại giao luôn cho các con ngọn Đạo Kỳ là cốt ý muốn cho các con bền trụ khối tin trung đảng giữ vững cơ đồ Tổ Phụ các con, đã dầy công xây dựng trên 4.000 năm và hiện nay bao nhiêu dòng máu anh phong của nòi giống Lạc Hồng đã rưới chan đất Việt.

Phận sự của các con vì đó mà khó khăn. Trách nhiệm của các con vì đó mà cao cả. Sự khó khăn cao cả ấy nếu các con nhứt quyết thành công thì tên tuổi các

con mới ghi tạc nơi Đài Văn mà lưu lại những trang sử uy hùng cho hậu thế.

Thầy không nói, các con cũng dư hiểu rằng từ xưa các bậc thương đời, hễ lo cho quần chúng thì quần chúng thương yêu, bằng ghét bỏ nhưn sanh thì nhưn sanh ghét lại. Vậy quyền lợi nào hợp với nghĩa nhân thì các con dùng làm quyền lợi chung, còn trái với nhân tâm thì các con nên từ bỏ.

Để kết thúc lời Huấn dụ này, Thầy chỉ nói vắn tắt với các con: Chí ôn nhu của các con là khí cụ tinh anh, còn lòng đạo đức của các con mới thật là lũy đồn kiên cố vậy.

Đầu xuân Giáp Ngọ Thầy ban ơn lành cho toàn cả các con và mong các con đoạt thành nguyện vọng đăng giải nguy cho Tổ Quốc và mở con đường vinh hiển cho chủng tộc của các con buổi sau này.

Phụ ghi:

Lịch Việt Nam. Ấn bản 1-3. Nguyễn Duy Thức biên soạn, Holly Ngô cập nhật dựa theo công thức của Fung F. Lee và Ricky Yeung. Hội Chuyên Gia Việt Nam 1995-1996: *Ngày 01-01-Giáp Ngọ nhằm ngày (dl. 03-02-1954).*

02—LỄ XUẤT QUÂN

ĐỨC HỘ PHÁP *Thuyết Đạo tại Đền Thánh, ngày 9-1 năm Giáp Ngọ (1954)*

HÔM NAY là ngày kỷ niệm Đệ Thất Chu Niên Lễ Xuất Quân Quân Đội Cao Đài, Bản Đạo xin để lời cảm ơn toàn cả các quan khách Đòi và các Chức Sắc Đạo có mặt hiện diện làm cho cuộc lễ thêm phần long trọng, Bản Đạo để lời cảm ơn và xin toàn thể cho phép Bản Đạo để lời phủ dụ các chiến sĩ tại đây.

Thượng, Hạ Sĩ Quan Chiến Sĩ của Đạo, chính Đức Chí Tôn đã dạy Bản Đạo làm cho nền Đạo chóng sản xuất cho các con đều nhờ nó.

Ngày Thầy bị lưu đày về nước, giữa Quốc Gia và chủng tộc các con đã chịu ở trong một cảnh trạng nguy hiểm, một đảng Cộng Sản Quốc Tế họ nhứt định lấy cường lực của họ đoạt chủ quyền Tổ Quốc chủng tộc của các con, một đảng phản động lực là khối Quốc Gia họ không chịu để cho Cộng Sản lệ thuộc.

Hại thay! Trong trường chiến đấu ấy cả các lực lượng Quốc Gia của các con nằm ở giữa, tức nhiên chịu trong cảnh tượng của hai đường tên mũi đạn, sự thống khổ của toàn quốc dân nếu muốn tỏ rõ ra cho hết, ít nữa phải viết một quyển sách, chớ không phải diễn nơi diễn đàn cho rõ hết đặng.

Các con ơi! Khi Thầy bị lưu đày trở về Thầy đã cầu lạy các con phải hy sinh xương máu để cứu nước, cứu dân, đặng vẫy hiệp các quốc gia, xuất hiện cho kỳ được một nền công lý thật sự.

Bấy lâu Thầy hiểu cái công nghiệp vĩ đại của các con và tinh thần anh dũng của các con mà thành hình được cuộc tranh đấu đương đầu hôm nay, tuy còn phân vân nhưng Thầy dám quả quyết rằng: Sự hy sinh của các con có khuôn luật thiên nhiên của tiền định, luôn luôn cái công lý phải thắng cường quyền, thì cái hạnh phúc tương lai do các con đem cho nòi giống và Tổ Quốc các con, mà Thầy quả quyết rằng: Các con làm nên đặng và các con sẽ toàn thắng.

Thầy mong mỗi chí hy sinh của các con, Thầy ước sao tinh thần anh dũng của các con phải làm sứ mạng Thiêng Liêng mới có thể cứu vãn tình thế đặng.

Các con đã qua một giai đoạn khắt khe nguy hiểm cuối cùng rồi, chỉ còn đem cái thắng lợi vinh quang cho toàn quốc và chủng tộc của các con.

Thầy chỉ biết rằng: Sau lưng của các con có các nước bạn như là dân tộc Pháp đã cùng nhau chung sống trót 80 năm, biết cái lẽ nên hư thắng bại, biết cả tinh thần ái quốc nồng nàn của chủng tộc các con thế nào, nước Pháp sẽ thật tâm giúp đỡ các con làm phận sự Thiêng Liêng cho toàn vẹn và mỹ mãn đặng.

Trước khi dứt lời Bản Đạo cám ơn quý quan khách và toàn thể chiến binh và Thầy mơ ước năm này là năm vinh quang của các con sẽ đắc thắng.

Phụ ghi:

Lịch Việt Nam. Ấn bản 1-3. Nguyễn Duy Thức biên soạn, Holly Ngô cập nhật dựa theo công thức của Fung F. Lee và Ricky Yeung. Hội Chuyên Gia Việt Nam 1995-1996: *Ngày 01-01-Giáp Ngọ nhằm ngày (dl. 11-02-1954).*

03—LỄ THƯỢNG NGƯƠN

ĐỨC HỘ PHÁP Thuyết Đạo tại Đền Thánh, đêm 14-1 năm Giáp Ngọ

ĐÊM NAY ngày Rằm tháng Giêng. Theo luật pháp của Đạo Giáo, nhất là triết lý của nhà Phật, trước khi lập thành mỗi Đạo, mỗi năm phân ra tam nguơn là: Thượng nguơn, Trung nguơn, Hạ nguơn. Mỗi nguơn niên, theo ta hiểu biết cái đại nghiệp của Càn Khôn Vũ Trụ với triết lý nhà Phật, thì cả tinh thần lẫn vật chất của vạn linh đều thay đổi mới. Theo triết lý ấy, ngày nay là ngày các chơn hồn đặng quyền Chí Tôn ân xá, nếu không nói rằng hưởng được một đặc ân tiến hóa hơn nữa.

May duyên cho nòi giống Lạc Hồng: Chúng ta nhờ Đạo Giáo của Tổ Phụ lưu truyền, một chơn lý mà người ta lấy làm ngạc nhiên thấy cả nòi giống dân Việt tình cờ nắm trong tay được một cách đột ngột cũng nhờ ơn Thiêng Liêng của Chí Tôn (tức nhiên Đại Từ Phụ) đem đến sự thật mà Tổ Phụ ta dành để. Triết lý lập giáo cao siêu của ta, không ngờ có sẵn, về tín ngưỡng hay về xã hội cũng thế, tinh thần Đạo Giáo của Tổ Phụ ta rất đơn giản, nhưng mà rất chơn thật. Bản Đạo đã có dịp giảng giải cho con cái Đức Chí Tôn nghe, cả nòi giống của chúng ta không có điều chi thắc mắc gọi là cao kỳ, chỉ tin sự thật để định cái tâm hồn của mình. Nay nhờ khoa học, nhờ chơn lý

của trí não tâm hồn của nhơn loại, đương nhiên đã tiến triển đến một trình độ rất cao, đã hiểu thấu các chơn lý ấy, mà thật vậy, Tổ Phụ ta chỉ thờ Trời và thờ Ông Bà, rất hiểu hạnh đối với Cửu Huyền Thất Tổ.

Cái Đạo Giáo tinh thần ấy, sẽ được đem ra làm căn bản cho tâm hồn của nhơn loại trong buổi tương lai kia. Hiện giờ, cả chúng sanh đang tìm hiểu, vấn đề đầu hỏi mãi, hỏi có Âm Phủ hay không? Tội nghiệp thay! Tiếng Âm Phủ nó làm cho họ chỉ đeo đuổi tìm tàng mãi mãi mà họ chưa thoả mãn đặng, vì họ chưa đoạt đặng sự chơn thật của tâm hồn, nên muốn kiếm hiểu.

Bản Đạo thường hay nói cái khuôn luật Tạo Đoan thiên nhiên kia vẫn có một, đầu cho nó hữu tướng hay huyền vi, chỉ có một tình trạng với nhau mà thôi, vì lẽ thiên hạ đã để câu Âm Phủ Dương Gian mà từ trước tới giờ làm cho kẻ tìm Đạo rất thắc mắc không thấu đáo được ý nghĩa của hai lẽ ấy.

Đức Chí Tôn đến, Ngài dạy một cách rất đơn giản, Ngài nói:

“Cái cảnh các con đương sống hôm nay, mảnh xác thật cơ thể các con thấy trước mắt đó là cảnh hữu hình, còn cảnh một ngày kia các con bỏ thi hài này trở về cảnh Thiêng Liêng thì Đức Chí Tôn cho nó một cái tên là cảnh Thiêng Liêng Hằng Sống”.

Ngộ nghĩnh thay! Là nhơn loại đương buổi này, sống đây gọi là sống, không dè nó là cảnh chết. Thấy cảnh chết kia là vô hình tưởng nó là không có, ai ngờ nó là cảnh tồn tại mãi mãi, không khi nào tiêu diệt, cảnh Thiêng Liêng

Hằng Sống của Đức Chí Tôn lập sẵn mà Ngài gọi nơi ấy, Ngài đã đào tạo dành để cho mỗi đứa con của Ngài một cái gia nghiệp Thiêng Liêng, Ngài đã nói: Cái gia nghiệp ấy mỗi đứa con của Ngài đã có sẵn, kỳ dư những đứa con nào chê bỏ thì chính mình Ngài mới có quyền cho kẻ khác.

Bản Đạo giải nghĩa cảnh Thiêng Liêng Hằng Sống ở mặt thể gian này chúng ta đã thấy cả khuôn khổ của xã hội sẵn có, lành có, dữ có, hư có, nên có, đủ mọi lẽ, đương nhiên giờ phút này xã hội đã biến thiên, kẻ dữ bị trừng trị, phạt răn đặng chừa lỗi. TỨC nhiên kẻ nên có địa vị quan viên, kẻ giỏi trí não cao kỳ, diu đỡ chúng sanh tạo ra các cơ thể của xã hội như quần giúp sống cho nhưn loại. Mỗi hành vi đều có định luật của nó, cảnh hữu hình thế nào thì cảnh Thiêng Liêng kia cũng thế. Khi luận đi tới điều ấy, Bản Đạo nhớ lại thuyết Cộng Sản ở mặt thể này họ muốn tiêu diệt cấp bậc tức nhiên là muốn phá hủy cả định luật thiên nhiên, chúng ta thử để một vài dấu hỏi: Ngày giờ nào chúng ta đem một người thường dân lên cầm quyền được thì chúng ta mới có thể đả đảo cả đảng cấp được. Chừng nào chúng ta đem chú chăn bò lên ngôi làm quan tòa chừng đó chúng ta mới có thể đả đảo các đảng cấp được, chừng nào chúng ta bắt đứa con nít làm ông già, chừng đó chúng ta mới có thể đả đảo cả đảng cấp được. Bởi cả đảng cấp nơi mặt thể gian này đều có định luật, mà định luật thiên nhiên ấy không có quyền năng nào sửa đương được.

Cảnh thể gian chúng ta thấy có quan, có dân, có kẻ tôi đòi, có người làm chủ, cả đảng cấp trước mắt thế

nào, cái cảnh Thiêng Liêng kia cũng thế mà thôi.

Chúng ta đang sống đây cốt yếu đến đặng tạo nghiệp mình, nếu chúng ta dở thì tạo nghiệp dở, hay thì tạo nghiệp hay, nên thì tạo nghiệp nên, hư thì tạo nghiệp hư. Còn cái cửa Địa Ngục trước kia đã gọi là khảo tội trừng răn, thiên hạ họ đã tả một cái cảnh rất quá đáng, làm cho thiên hạ ghê tởm có sự thật. Cảnh Thiêng Liêng Hằng Sống cái hình nó khác ở thể gian này, cái hình của nó là hình về tâm hồn về trí não. Nơi thể gian này những kẻ đã làm hung ác tội tình, nét mặt họ thấy ghê tởm, hình dung con vật gì, hiện tượng ra con vật đó như hùm, beo, cọp, sấu, các con vật dữ người ta trông vào thấy đủ cả phương diện hung ác.

Ngày kia chúng ta bỏ xác này rồi, nguyên linh (tức nhiên xưa kia gọi là cái vía hay là phách), hiển hiện tâm đức của chúng ta con gì thì nguyên tướng ra con nấy, cũng như nhiều kẻ để tâm hồn của họ vào con vật nào giống như họ thì hiện tượng giống in khuôn.

Ấy vậy, tổng luận Bản Đạo nói: Cảnh hữu vi kia thế nào thì cảnh Thiêng Liêng Hằng Sống cũng thế ấy, ta có Tổ Phụ Ông Bà chung ở cùng ta, họ đợi ta qui liễu bỏ xác phạm về cảnh Thiêng Liêng Hằng Sống, họ còn sống, họ đợi ta về.

Phụ ghi:

Lịch Việt Nam. Ấn bản 1-3. Nguyễn Duy Thức biên soạn, Holly Ngô cập nhật dựa theo công thức của Fung F. Lee và Ricky Yeung. Hội Chuyên Gia Việt Nam 1995-1996: Ngày 14-01-Giáp Ngọ nhằm ngày (dl. 16-02-1954).

04—ĐỨC HỘ PHÁP THUYẾT ĐẠO TRONG CUỘC LỄ DI LIÊN ĐÀI CỦA NGÀI KHAI PHÁP CHƠN QUÂN

*ĐỨC HỘ PHÁP Thuyết Đạo trong cuộc Lễ Di Liên Đài của Ngài Khai
Pháp Chơn Quân (Ngày 28 tháng Giêng năm Giáp Ngọ)*

BẢN ĐẠO tưởng ngày giờ này toàn con cái Đức Chí Tôn Nam, Nữ đang chung chịu cùng Bản Đạo một cái tang, tuy vắn; không nói cả thầy đều muốn nghe Bản Đạo nói: Muốn nghe Bản Đạo nói đặng chi? Đặng hiểu rõ tâm tình của người bạn tri âm, tri kỷ đồng chung khổ cùng Đức Khai Pháp Chơn Quân thế nào?

Thật vậy, ở đời những sự vinh sang phú quý bất quá họ cũng hưởng hạnh phúc thể tình của họ qua một thời gian ngắn ngủi, cả thầy những hạnh phúc bóng dáng ấy đều tiêu tan như giọt sương đầu cỏ, cái tâm tình chia sẻ khổ não sanh tử với nhau, tình ấy nó mới bền vững và cứng rắn. Đứng nơi đây Bản Đạo chỉ sợ có một điều là giọt huyết lệ của Bản Đạo nó sẽ làm cho Bản Đạo, không ngăn được đặng đem cả tâm tình của Bản Đạo trải qua trước mắt toàn thể con cái Đức Chí Tôn để dành làm khuôn vàng thước ngọc, cho cả Thánh Thể Đức Chí Tôn nhưt là những lời nói của Bản Đạo. Hôm nay Bản Đạo mong mỗi một điều Thanh Niên Nam, Nữ lưỡng phái của Đạo,

tương lai các con còn dài xin để ý đặng ghi nhớ cho lắm.

Đức Khai Pháp Chơn Quân cả toàn Thánh Thể và con cái Đức Chí Tôn đều hiểu là ai? Trong 12 vị Chơn Quân của 12 con giáp là cơ huyền bí tạo Càn Khôn Vũ Trụ thế nào có lẽ cả tinh thần của toàn thể con cái Đức Chí Tôn hiểu thấu.

Bản Đạo lại thêm một điều trọng hệ hơn hết, người không phải xa lạ nhưn loại nơi mặt Địa Cầu 68 này, người đã cùng làm bạn với nhưn loại và chịu khổ cùng nhưn loại, Ngài là một bậc yếu nhân đã giúp Đức Chí Tôn tạo dựng một nền Văn Minh hiện tại. Bản Đạo nói quả quyết rằng: Ngài là một vị yếu nhân đã cầm quyền về tinh thần của nền văn minh. Ngài tái kiếp sứ mạng của Ngài là không chi khác hơn làm thế nào cho nền văn minh ấy chung hiệp các nền văn minh tối cổ trên mặt địa cầu này, làm cho thiên hạ thống nhưt về tâm hồn, thống nhưt về đạo đức.

Đức Khai Pháp Chơn Quân hiện nay đi đến cái cảnh đại đồng của nhưn loại Ngài đến cốt yếu để làm chứng điều ấy và đến đặng để cái tinh thần của Ngài thiết hiện cho tròn vẹn cái sứ mạng Thiêng Liêng. Còn về phần hình chất Ngài cũng sanh trưởng như ai.

Từ này giờ các cơ quan đã tả cho cả con cái Đức Chí Tôn đều hiểu Bản Đạo không cần lập lại, cái mảnh xác thịt này như con kỳ vật, tốt cũng thế, xấu cũng thế, sang cũng thế, hèn cũng thế, không có giá trị chi đối với nền văn minh tối cao tối trọng chẳng có chi khác đối với Ngài Khai Pháp Chơn Quân cả.

Phải, những công nghiệp vĩ đại của Ngài, Bản Đạo mơ ước một điều ngày kia toàn thể con cái Đức Chí Tôn Nam, Nữ và đời đời noi theo cái chí hướng gương mẫu ấy, đặt làm cho Thánh Thể Đức Chí Tôn càng ngày càng mạnh càng huyền năng, hễ Thánh Thể của Ngài càng mạnh càng huyền năng chừng nào thì Đức Chí Tôn mới có thể phục sự cho con cái của Ngài nơi cảnh khổ này.

Bản Đạo nhấn mạnh một điều này, Đạo Cao Đài vốn là một nền Tôn Giáo để cứu khổ cho nhơn loại, Đạo Cao Đài cốt yếu không phải làm chủ thiên hạ, mà cốt yếu làm tôi đòi tạo hạnh phúc cho thiên hạ, tạo cái hạnh phúc chơn thật, hôm nay Ngài Khai Pháp hưởng dạng nơi cõi Thiêng Liêng Hằng Sống mà Ngài đã hiểu thấu chơn lý ấy là thật sự, nên Bản Đạo cùng Ngài, Đức Cao Thượng Phẩm và Đức Quyền Giáo Tông Thượng Trung Nhựt đã có công lao chung chịu khổ hạnh cùng nhau nhứt tâm, nhứt đức quyết gồng gánh một nền Tôn Giáo của Đức Chí Tôn và bảo vệ nâng đỡ thiện hiện hình tướng cho cơ quan giải khổ. Hôm nay một chơn lý bí yếu hơn hết là: Chúng ta chỉ mơ ước một điều là làm thế nào cho cả sự bất công của nhơn quần xã hội giờ phút này phải thay đổi hết. Nói cho cùng, nếu chúng ta không phương thế sửa cải cả sự bất công ấy được thì chúng ta còn một điều hèn hơn, tiện hơn chúng ta lấy mảnh thân đạo đức vô biên của chúng ta đặt làm phương an ủi cho nhơn loại bớt thống khổ, bớt đau đớn, để nêu lên một tâm đức yêu đời đặt làm gương mẫu tương lai cho con cái Đức Chí Tôn đó vậy.

Chúng ta chỉ sợ một điều, cả con cái Đức Chí

Tôn rán ghi nhớ là buổi chung qui của chúng ta, hễ chúng ta thất Đạo tức nhiên chúng ta không đáng làm con cái của Đức Chí Tôn và Đức Phật Mẫu không đáng làm bạn Thiêng Liêng của Thần, Thánh, Tiên, Phật, chúng ta sợ chết, thiên hạ gọi chết là mất, Bản Đạo thuyết minh cái cảnh chết là cảnh sống, cái cảnh sống là cảnh chết, họ có biết giá trị nơi cõi Thiêng Liêng Hằng Sống thế nào đâu? Họ chỉ biết tìm mãi cái hạnh phúc trong cảnh khổ hải này họ gọi là cảnh sống, mà thật quả nó là cảnh chết, hễ giờ phút nào chúng ta đã thất phạm, thất Đạo, chúng ta sợ buổi chung qui của chúng ta lia cõi trần này. Ngày nào chúng ta biết trọn trung cùng Hội Thánh, trọn hiếu cùng Đức Chí Tôn và Phật Mẫu, trọn tín với các Đấng Thiêng Liêng thì cái hạnh phúc của chúng ta khi lia trần là cái vinh diệu chúng ta đó vậy.

Thật sự hôm nay Đức Khai Pháp Chơn Quân đã hưởng được hạnh phúc mà Bản Đạo đã tả ra khi nãy đó, cái hạnh phúc chơn thật của Ngài hôm nay Ngài hưởng được, trái lụng lại chúng ta buồn thảm chia ly về phần xác, mà Bản Đạo lấy làm hân hạnh phúc hậu vui hứng thấy Ngài đã đoạt Đạo, Đức Khai Pháp Chơn Quân đã đoạt Đạo tại thế đó vậy.

Bản Đạo làm chứng cho toàn thể con cái Đức Chí Tôn điều ấy.

Phụ ghi:

Lịch Việt Nam. Ấn bản 1-3. Nguyễn Duy Thức biên soạn, Holly Ngô cập nhật dựa theo công thức của Fung F. Lee và Ricky Yeung. Hội Chuyên Gia Việt Nam 1995-1996: Ngày 01-Giáp Ngọ nhằm ngày (dl. 02-03-1954).

05—ĐỨC HỘ PHÁP HÀNH LỄ ĐỘ THĂNG ĐẠO NHƠN PHẠM CÔNG ĐĂNG

ĐỨC HỘ PHÁP Thuyết Đạo sau khi Hành Lễ Độ Thăng Ngai Đạo Nhơn PHẠM CÔNG ĐĂNG tại Đền Thánh ngày 10 tháng 2 Giáp Ngọ (1954)

PHẠM CÔNG ĐĂNG là một vị Môn Đệ trong Phạm Môn hồi ban sơ.

Bản Đạo còn nhớ lại, khi Bản Đạo đến Kiêm Biên mở Hội Thánh Ngoại Giáo, khi trở về Đức Cao Thượng Phẩm ở nhà dạy đặng một đoàn Môn Đệ. Trong số ấy có Ông thân của Phạm Công Đăng, buổi nọ Ông Đăng chỉ theo cha hành Đạo, có một điều là gia đình của người rất hạnh phúc hơn hết, cả toàn con cái Tông Đường đều mộ Đạo.

Sanh nơi thế kỷ 20 này dưới quyền Pháp thuộc gia tộc của Phạm Công Đăng chỉ thủ cựu, cả phong hóa cổ tục của Tổ Phụ để lại, tức nhiên là gìn giữ Đạo Nho, nhứt là Ông thân của Phạm Công Đăng.

Khi Bản Đạo về cả cha con phở Đờ hành Đạo, đầu rằng buổi nọ gia đình ở tại Thanh Phước nhưng cả con cái Nam, Nữ toàn thể đều theo Đạo. Phạm Công Đăng tiếp tục đến khi nền Đạo chính nghiêng trong bị quyền Đạo khảo đảo, ngoài bị Pháp buổi nọ áp bức làm cho mấy Anh lớn cầm quyền của Đạo chia rẽ nghịch lẫn

n nhau với thiên hạ giục cho nghịch, giục cho loạn.

Đức Cao Thượng Phẩm về Thảo Xá Hiền Cung, chỉ còn Đức Quyền Giáo Tông, tình trạng nguy ngập không thể tưởng tượng, chúng tuyệt lương, chúng bắt buộc bất cứ ai trong Đền Thánh buổi nọ đi ra hành Đạo đều bị chúng bắt và đem giam cầm. Pháp định diệt Đạo hồi buổi sơ sanh mới phôi thai. Họ bắt buộc cho đến đời không có cơm ăn đủ, có sao đặng, miệng ăn đồng, việc làm không có gì hết, ba bốn phen đi xin tiền về để tạo Đền Thánh, ba bốn phen đều ăn hết, làm cho thiên hạ thối chí ngã lòng, trong cũng thế, ngoài cũng thế.

Bên ngoài chúng mượn tay sai của Pháp buổi nọ bắt buộc, giam cầm, bị nhục một cách không thể tưởng tượng.

Bên trong chia phe phân phái, một đoàn theo Đức Quyền Giáo Tông, một đoàn theo Ông Tương, một đoàn theo Đức Cao Thượng Phẩm (ba bốn phe).

Họ nghịch nhau cho đến nước, Thầy trò Phạm Môn không có gì hết, để lại bao nhiêu người Môn Đệ thiên hạ lại gọi rằng Tả Đạo Bàn Môn, lập phe lập phái đi đầu cáo Pháp. Pháp bắt Phạm Môn đem ra tòa xử nào phạt vạ nào tù tội, làm cho Đạo buổi nọ phải chết cho đến những kẻ chứa Đức Cao Thượng Phẩm cũng không đặng và những người trọn hiến thân hy sinh vì Đạo cũng bị thiên hạ xô đuổi.

Buổi nọ Phạm Môn cũng bị đuổi ra khỏi Đền Thánh Thầy trò dất nhau mua miếng đất tạo nên Phạm Nghiệp làm cho Đạo sống trở lại.

May thay! “*Hoàng Thiên bất phụ hảo tâm nhơn*” nhất là Đức Chí Tôn ở bên mình nên những mâu thuẫn phá hoại không thành tựu gì hết.

Trong số 72 Môn Đệ của Bản Đạo, thật sự hành Đạo chỉ có 26 đứa mà nghiệp Đạo hôm nay được thành tướng đường này. Nếu không có Phạm Môn thì Đền Thánh không thành tựu, nếu không có Phạm Môn thì nền Đạo Cao Đài đã chết rồi.

Trong công nghiệp gây dựng, cứu cống Đạo, Phạm Công Đẳng đã có chung chịu trong đó.

Phụ ghi:

Lịch Việt Nam. Ấn bản 1-3. Nguyễn Duy Thức biên soạn, Holly Ngô cập nhật dựa theo công thức của Fung F. Lee và Ricky Yeung. Hội Chuyên Gia Việt Nam 1995-1996: *Ngày 10-02-Giáp Ngọ nhằm ngày (dl. 14-03-1954).*

06—CÁI THIỆT VÀ CÁI GIẢ CỦA QUYỀN LỢI (*1)

ĐỨC HỘ PHÁP *Thuyết Đạo, đêm 1 tháng 3 Giáp Ngọ*

NGÀY MAI này là ngày Lễ của Đức Cao Thượng Phẩm, Bản Đạo xin toàn thể con cái Đức Chí Tôn lưỡng phái có mặt đông đảo dự lễ đặng làm cho Chơn Linh của Người được vui mừng.

Đêm nay Bản Đạo giảng cái thiệt và cái giả của quyền lợi giữa thế kỷ 20 này mà cả toàn thể nhơn loại đã bị khuẩn bách về tinh thần. Thật sự, từ Thượng Cổ đến giờ, không có buổi nào nhơn loại không bị thống khổ tinh thần như hôm nay vậy.

Giờ phút này nơi mặt địa cầu số nhơn loại đã tăng lên quá độ, chẳng còn như buổi Thượng Cổ kia. Nếu ta lấy dân số từ thế kỷ thứ 3 cho đến ngày nay thì ta ngó thấy nó sắp đôi bằng hai buổi nọ, vì cơ sự sanh sống của nhơn loại trở nên khó khăn, trường hợp tranh sống của họ càng thêm náo nhiệt. Ta thử nghĩ một Quốc Gia đã sanh ra trong đời, con người muốn lập thân danh của mình là một điều rất khó.

Chúng ta đã ngó thấy hạng lê thứ vẫn nhiều, mà hạng thượng lưu trí thức vẫn ít, luật thiên nhiên vẫn vậy. Vì cơ cho nên trường tranh đấu đặng bảo vệ quyền lợi của họ trở nên khó khăn và nguy hiểm.

Thật, con người bao giờ cũng chạy theo quyền lợi, dẫu cho một Quốc Gia hay Quốc Tế toàn thể trên mặt địa cầu này cũng vậy. Chỉ tranh quyền lợi mà nhơn loại đã tương tàn tương sát với nhau, chúng ta lấy theo tâm lý của loài người mà luận thì chưa có buổi nào mà trình độ tâm hồn của nhơn loại đã nghiêng đổ thái quá như buổi hôm nay. Thật tâm hồn nhơn loại đã bị sa sút xuống một mức quá thấp hèn.

Vì cơ cho nên toàn cả tinh thần không còn Thánh Đức như buổi trước nữa, Tiên Nho đã có nói: “*Cổ nhơn hình tợ thú, tâm hữu đại Thánh Đức; Kim nhơn biểu tợ nhơn, thú tâm an khả trác*”. Người cổ nhơn hình dạng xấu xa gần giống như con thú, mà tâm của họ là đại Thánh Đức và Thánh Đức của họ còn nguyên vẹn.

Ngày hôm nay nhơn loại đẹp đẽ đáng phẩm con người, nhưng thú tâm không thể đoán xét được. Nhứt là quyền lợi, thiên hạ đã theo dõi và mê mẫn, nếu nói cái hám vọng của họ nơi cửa quyền thì thấy rằng: Trong xã hội muốn đứng đầu thiên hạ cho có tên tuổi của mình có quyền hành định điều khiển độc đoán là một cái khó làm hơn hết khó thiết hiện được.

Vì cơ cho nên họ không từ chối không có một phương pháp nào hèn hạ mà họ không làm, thử nghĩ chúng ta đoán xét từ cổ chí kim những quyền mà lập với phương pháp tàn ác vô nhân đạo thì ta quan sát coi có bền vững tồn tại hay chẳng? Con người đem quyền mà thua chuộc với xương máu của người. Cả cái quyền hành đó nó trở lại làm một ác khí, thử hỏi những kẻ thọ hưởng

nó có bền vững hay chẳng? Chúng ta đã ngó thấy nào là đời Tần nào đánh Hồn mà từ trước tới giờ trên mặt địa cầu này đã tạo dựng trên xương máu của nhân sanh, hết họ này đến họ khác làm chúa, làm vua thiên hạ thay đổi mãi không có một ngôi báu nào còn tồn tại là do chỗ nào? Là do ngôi báu ấy đã mua chuộc bằng xương máu của dân, cho nên chẳng hề khi nào những kẻ thọ hưởng nó được trường cửu đặng.

Chúng ta thử quan sát trước mắt ngó thấy những mưu mẹo những phương pháp, những trí độ, họ tìm tòi, họ làm cách nào đặng lập quyền cho họ. Rốt cuộc lại, chúng ta thấy cái hưởng của họ, nếu họ hưởng, trong cái hưởng ấy nó dành để cho họ một sự nguy hiểm chẳng khác nào trong ấy dành để cho họ một chén thuốc độc đặng tự diệt lấy họ.

Quyền; Chúng ta thấy quyền thế nào? Giờ chúng ta kể lại sự tích của Tàu; Như Hạng Võ khi vô Bao Trung đã có lời cam kết, kẻ nào đã vô Bao Trung trước thì được làm Chúa.

Hồn Bái Công và Sở Bá Vương hai người lãnh sứ mạng đặng vô diệt Tần phục Hồn, Sở Bá Vương ỷ mạnh tới đâu đánh đó, thành thử vô Bao Trung sau Hồn Bái Công. Còn Hồn Bái Công chỉ lấy nhơn nghĩa mà làm thành thử thành lũy, quan ái, đều mở rộng cửa cho người vào. Đã vậy Sở Bá Vương không giữ lời hứa và kiếm lời bào chữa đày Hồn Bái Công vô Bao Trung. Rốt cuộc lại cả sự nghiệp của Hồn lấy nhơn nghĩa hưởng được 800 năm. Còn Sở Bá Vương chỉ một đời người mà chưa hết

thì đây là cái giả của Sở Bá Vương, còn cái thiệt của Hồn Bái Công là 800 năm đó vậy.

Chúng ta thử nghĩ các giả quyền đương giờ phút này mới vừa qua trận đại chiến thứ nhì như Hitler, Mussolini, Thiên Hoàng của Nhật muốn làm bá chủ với cả phương pháp cường quyền của họ, vì quân lực của họ có đủ cường lực muốn cho cả hoàn cầu phục lụy tôn làm bá chủ. Rốt chuyện cái ngôi báu đã làm cho ba sắc dân ấy điên đảo thống khổ biết bao nhiêu, bao nhiêu Đế Vị cường liệt hôm nay chúng ta đã ngó thấy đều là giả hết. Bởi họ không có lưu lại cho đời một mảy may gì. Còn cái thiệt là người mà chúng ta lên án là mê tín dị đoan; đem đóng đinh trên cây Thánh Giá là Đức Chúa Jésus Christ, quyền của Ngài 2.000 năm vẫn còn tồn tại mãi thôi mà trái lại càng ngày nó càng cường liệt.

Người thứ nhì nữa; là Ông Già mang Bình Bát đi xin nơi này ăn, đi xin nơi kia ăn, đi mót từ manh giẻ rách của thiên hạ đặng chằm khiêu làm áo mặc cho kẻ lạnh, mà 2.500 năm cái quyền Ông ấy vẫn còn tồn tại. Cái quyền giả thế nào? Cái quyền thiệt thế nào? Thật không thể đoán trước được.

Tội nghiệp thay! Những quyền mà tạo nên bền vững, kẻ đào tạo nó khó khăn lắm, làm cho đến mức đó thật là nguy hiểm mà khi đoạt đặng rồi thì không thể nào tiêu diệt đặng. Luận lại “*Phú hữu tứ hải*” của các ngôi Vua Chúa dùng xương máu thiên hạ lập Đế vị, cả của cải trong nước đều là của mình. Rốt chuyện lại chúng ta coi giòng họ làm Vua Chúa trên mặt địa cầu này giờ phút này các

Tông Đường đó. Nếu Bản Đạo làm chứng quả quyết các Tông Đường ấy còn tàn tật, còn hèn tiện, còn ăn mày, ăn xin hơn các Tông Đường khác nữa mà chớ! Không lưu lại sự giàu sang bền vững cho con cháu của họ.

Có một người ta chỉ sợ, đời không ai biết không ai ngó tới, nếu không nói ra họ gớm ghiết, là Đức Khổng Phu Tử, Đạo của Ngài giờ phút này cái nền văn minh Nho Giáo cũng không tiêu tàn, giờ phút nào quốc dân Trung Hoa không tiêu diệt thì Đạo của Đức Khổng Phu Tử vẫn còn tồn tại mãi thôi.

Hại thay mà may thay!! ... cho nhơn loại, là sắc dân của Trung Hoa tới 450 triệu hay là 500 triệu muốn tiêu diệt không dễ gì, mà hễ sắc dân ấy vẫn còn tồn tại thì Đạo của Đức Khổng Phu Tử cũng vẫn còn mãi mãi.

Còn cái ngôi của các Đế Vương đào tạo trên mặt địa cầu đều tiêu hủy, còn Đạo của Đức Khổng Phu Tử nó in sâu trong đầu óc trí não của nền văn minh nhà Nho cho tới tận thế nó cũng vẫn còn. Mỗi một sắc dân chịu ảnh hưởng nền văn minh ấy như : Triều Tiên, Nhật Bản, Việt Nam. Ngày nào sắc dân Trung Hoa chưa tiêu diệt, thì Đạo của Đức Khổng Phu Tử chưa tiêu diệt. Cái Đạo kia là thiệt còn cái Đời kia là giả.

Phụ ghi:

Lịch Việt Nam. Ấn bản 1-3. Nguyễn Duy Thức biên soạn, Holly Ngô cập nhật dựa theo công thức của Fung F. Lee và Ricky Yeung. Hội Chuyên Gia Việt Nam 1995-1996. Ngày 01-03-Giáp Ngọ nhằm ngày (dl. 03-04-1954).

(*1) Trong bản chánh của Mục Lục không có đề tựa cho bài này.

07—VÍA ĐỨC CAO THƯỢNG PHẨM

*ĐỨC HỘ PHÁP Nhắc Tiểu Sử ngày Vía Đức Cao Thượng Phẩm, ngày
1 tháng 3 năm Giáp Ngọ*

MỖI MỘT năm ngày Vía của Đức Cao Thượng Phẩm Bản Đạo lấy làm vui thấy cả con cái của Đức Chí Tôn Nam cũng vậy, Nữ cũng vậy, trọn tâm yêu ái, nhứt là cái mừng của Bản Đạo hơn hết là ngày Vía của Ngài cả con cái Đức Chí Tôn còn gìn giữ sự thương yêu ấy như buổi sanh tiền vậy.

Sự thật từ cổ chí kim Bản Đạo tưởng không có một nền Tôn Giáo nào mà được hưởng một đặc ân Thiêng Liêng của Đức Chí Tôn như nền Đạo Cao Đài. Bản Đạo nhắc lại những sứ mạng Thiêng Liêng của Ngài, hầu chia đau sót khổ, những đặc sứ sai đến thế này đặng thay thế hình ảnh của Ngài, hầu chia đau sót khổ cùng con cái khổ nảo của Ngài thế nào? Chúng ta có thể nói: Các Đấng Thiêng Liêng đã làm bạn với các sắc dân, nhứt là Huỳnh Tộc của chúng ta, tưởng cả thầy con cái Đức Chí Tôn đều biết danh giá của Bát Tiên là thế nào?

Ngộ nghĩnh thay Đức Chí Tôn làm thế nào mà chư vị Đại Tiên ấy ra đảm nhiệm sứ mạng Thiêng Liêng, đến đặng tạo dựng cái nền Tôn Giáo của Ngài nhứt là Hồn Chung Ly tức nhiên Nguơn Linh của Cao Thượng

Phẩm đó vậy.

Nên giờ phút này nhớ đến có mấy may ân hận cơ huyền diệu của Ngài cầm trong tay tạo Đạo, thành thử hôm nay không có cây Cơ thứ nhì nữa, nói thật ra cây Cơ Phong Thánh, Cơ Lập Pháp, Cơ truyền Giáo, đã đem theo Ngài nên ngày giờ thoản có Cơ Phong Thánh thì Ngài cậy mượn Cao Tiếp Đạo nâng Loan có Ngài trợ lực, còn cây Cơ Phong Thánh hiển nhiên giờ phút này không còn tồn tại, cái tiếc của Bản Đạo hay chăng là điều đó.

Các Chiến Sĩ Cao Đài nếu trong sự ân hận sự tiếc ấy thật quả các con đã tiếc cây Cơ ấy chớ phải chi nó còn tồn tại thì nó giữ cho các con chiến sĩ nhiều lắm rồi.

Người thiếu đức tin như Bản Đạo nhờ cây Cơ linh hiển ấy đem đức tin lại cho Bản Đạo và Bản Đạo có thể nói nhờ cây Cơ đó độ rồi Bản Đạo cho đến hàng phẩm cao trọng này. Các con chiến sĩ ôi! Chớ chi Đức Cao Thượng Phẩm còn thì rất may mắn cho các con lắm vậy, các con đọc mấy câu thi của Ngài nhứt là câu thúc và câu kết nếu các con chú ý cho lắm thì hiểu cái nghĩa lý thâm thúy của nó là đường nào? Lấy đó mà làm gương cho các con đó vậy.

*“Bốn mươi hai tuổi sanh chưa phi,”
“Để mắt xanh coi nước khai hoàn.”*

Khao khát có bao nhiêu đó mà thôi. Giờ phút nào các con thượng cây cờ Nhân Nghĩa lên, các con phục quốc đặng, Thầy có thể nói: Trước khi các con ca bài khai hoàn, các con đọc hai câu thi đó; ấy là các con đền ơn cao trọng cho Đức Cao Thượng Phẩm đó vậy.

Thật, Đức Cao Thượng Phẩm hồi qui Tiên, chỉ tiếc có bấy nhiêu mà thôi.

“Bốn mươi hai tuổi sanh chưa phải,”

“Để mắt xanh coi nước khải hoàn.”

Ngài khao khát giải ách lệ thuộc cho giống nòi của các con đó vậy. Đâu các con cố gắng coi đặng cho giờ phút này Thầy còn sanh tiền đây, đặng thấy thiết hiện công nghiệp của các con, làm cho Thầy ngộ thấy chán chường *“Để mắt xanh coi nước khải hoàn”*.

Các con làm ơn cho Thầy ngộ thấy hiển nhiên khải hoàn giải ách nô lệ cho nòi giống Tổ Quốc các con. Thầy trông các con làm tròn sứ mạng và Đức Cao Thượng Phẩm cũng mơ ước có bao nhiêu đó mà thôi.

Phụ ghi:

Lịch Việt Nam. Ấn bản 1-3. Nguyễn Duy Thức biên soạn, Holly Ngô cập nhật dựa theo công thức của Fung F. Lee và Ricky Yeung. Hội Chuyên Gia Việt Nam 1995-1996: Ngày 01-03-Giáp Ngọ nhằm ngày (dl. 03-04-1954).

08—TÂM HỒN CỦA DÂN TỘC VIỆT NAM TRONG GIỜ BUỔI NÀY

ĐỨC HỘ PHÁP Thuyết Đạo (đêm 14-3 Giáp Ngọ)

ĐÊM NAY Bản Đạo thuyết về tâm hồn của dân tộc Việt Nam trong giờ buổi này, cả thầy con cái Đức Chí Tôn Nam, Nữ cũng như Bản Đạo. Chúng ta đã thọ hưởng đặc ân Tổ Phụ lưu truyền một nền văn minh tối cổ là Nho Đạo.

Cả phong hóa văn hiến đều thuộc về Khổng Giáo, từ khi lập quốc thì dân do căn bản tối cổ của nền văn minh Khổng Giáo mà đào tạo nên hình tướng của quốc thể chúng ta. Có lẽ hồi Tổ Phụ Ông Bà lập quốc tưởng cho cái nền văn hiến cổ truyền ấy nó phải còn tồn tại mãi mãi. Do nơi đó mà đào tạo cả tâm hồn của nòi giống, chắc các Đấng ấy chưa biết sự thay đổi trong giờ phút này mà các con cái của họ; máu mủ của họ đã chịu ảnh hưởng; nếu nói phong hóa cổ truyền của Tổ Phụ chúng ta để lại, thì con người của chúng ta về tâm hồn vẫn chơn chất hiền lương đạo đức nếu nói cái tâm hồn chơn thật của họ thì vẫn là hình tướng Đạo Giáo tạo cho họ đó vậy.

Sau 80 năm dưới quyền đô hộ của Pháp, Pháp đã đem cho ta một nền văn hiến mới nữa là: Văn hiến của Đạo Thiên Chúa mà ta gọi là: Gia Tô Giáo từ trước.

Ấy vậy ta thử lấy trí xét đoán coi cái nền văn minh của ta, văn minh tối cổ ấy đương nhiên cùng với một nền văn minh tối tân kia, thử hỏi tâm lý Nho Tông đào tạo phong hóa của ta như thế nào? Phong hóa của Thiên Chúa Giáo đào tạo nền văn minh giờ phút này chúng ta chịu ảnh hưởng gì?

Một đảng thì chỉ lấy Đạo Tam Cang Ngũ Thường làm căn bản, chỉ biết lấy tinh thần tâm lý làm mực thước mà đào tạo tâm hồn của mình.

Còn một đảng thì lấy khoa học, lấy quan sát thiệt tướng của sự sống làm căn bản, chúng ta ngó thấy hiển nhiên trước mắt rằng: Hai cái hình ảnh ấy chẳng khác nào như hai người đàn bà một người thì chơn chất thật thà chỉ lấy tâm lý làm căn bản cử xử thế tình lấy tâm làm mực thước, một hành vi chi chẳng hề khi nào dám đi qua của tiếng gọi tâm hồn.

Một đảng lấy cả phong thể trang nghiêm hình ảnh đẹp đẽ sang giàu, hết thấy cả bóng dáng mỹ thuật ở trong mình đào tạo ra thì chúng ta ngó thấy một đảng lấy Sắc làm căn bản, một đảng lấy Tâm làm căn bản. Bản Đạo dám chắc; thử chúng ta để dấu hỏi (?) nếu như có một người mỹ nhân như thế và một người thô nhơn như thế. Ta để câu hỏi có một vị tình lang đang chọn lựa như vậy. Bản Đạo dám chắc sự chọn lựa ấy không cần nói cả thầy các con cái Đức Chí Tôn đã để trong cái trí và trong mình rồi. “*Hữu nhan sắc hữu ác đức*” lời cổ nhơn đã để lại quả không sai đó vậy.

Bây giờ chúng ta nghĩ lụng lại, nếu như một người

lịch sự kia chúng ta để trong óc não của họ, dạy dỗ họ cho có tâm hồn nhân đức đạo nghĩa biết giữ khuôn khổ của một người đàn bà thì đáng giá là người của thiên hạ đó là vì họ lấy Tam Tòng Tứ Đức làm căn bản.

Người lịch sự ấy làm y theo lời mình đã dạy thì quý hóa thế nào, tôi tưởng cả thầy trên mặt địa cầu này, nếu người đàn ông nào để ý lập đời thì mơ mộng có một điều là: Được người vợ nhân từ đạo nghĩa mà lại đẹp thì còn hạnh phúc nào hơn nữa.

Nếu có tay nào đào tạo được như thế thì dám chắc cả thiên hạ khen tay đó lắm vậy.

Ấy vậy tâm hồn của thiên hạ như thế đó, ta thử hỏi có thể nào đào tạo nhơn loại, đẹp đẽ như sự mơ ước của chúng ta đó hay chăng? Bản Đạo trả lời Đạo Cao Đài sẽ đào tạo họ.

Phụ ghi:

Lịch Việt Nam. Ấn bản 1-3. Nguyễn Duy Thức biên soạn, Holly Ngô cập nhật dựa theo công thức của Fung F. Lee và Ricky Yeung. Hội Chuyên Gia Việt Nam 1995-1996: *Ngày 14-03-Giáp Ngọ nhằm ngày (dl. 16-04-1954).*

09—LỄ KỶ NIỆM CỦA THÀNH THÁI

ĐỨC HỘ PHÁP Thuyết Đạo (Ngày 15 tháng 3 Giáp Ngọ – Lễ kỷ niệm của Thành Thái)

THƯA CÙNG Chư Chức Sắc Thiên Phong Nam, Nữ, Chư viên quan quới chức, Cả con cái Đức Chí Tôn Lương Phái. Ba bài Ai Diệu của Hội Thánh, Quân Đội và Phục Quốc Hội đã toả một đời thống khổ của Cựu Hoàng Thành Thái đã rõ rệt. Bản Đạo không thể nói được nữa, bởi vì đã đầy đủ quá rồi, Bản Đạo nói ra đây để làm chứng về tinh thần của một dân tộc đã bị nạn lệ thuộc 80 năm; thật ra thì Ngài, Đức Hàm Nghi, Đức Duy Tân, ở trong hoàng tộc đều kế vị nhau ngồi trên ngai vàng không muốn thừa hưởng của tổ tiên để lại, mà lại vì dân vì nước vì chủng tộc hy sinh cả ngai vàng của mình làm cách mạng, Bản Đạo xét lụng lại cái dĩ vãng trong 80 năm lệ thuộc thì Bản Đạo lấy làm vui hứng và khoái lạc, nếu không nói là kiêu hãnh mà ngó thấy, một dân tộc từ dân lên trên nữa là chúa, vua chúa nhứt định không chịu án nô lệ, chẳng có buổi nào mà quốc dân Việt Nam không kiếm phương xô ngã cái án lệ thuộc ấy, biết bao nhiều đoàn anh của chúng ta trong giai đoạn 80 năm chịu đau khổ đủ điều, mà trong đoàn anh ấy Đức Cựu Hoàng Thành Thái là chúa. Ngộ nghĩnh một điều là lo cái năng lực cường quyền áp bức thế nào thì cái tinh thần cứng

rắn kia chẳng hề khi nào khuất phục, nếu buổi nọ Pháp chịu đặt Ngài hạ mình một chút thì chắc Ngài còn ở trên ngai vàng, trái lại Ngài đương đầu cùng cường quyền ấy.

Nói chí của Ngài là Đức Duy Tân, con ruột của Ngài, thật đúng như lời tục Việt Nam ta nói, cha nào con nấy, thật đáng làm chúa của nòi giống Việt Nam lắm, vì có cho nên dầu cho đương nhiên giờ phút này, nếu Pháp không trả độc lập thì dân tộc Việt Nam cũng đồng tâm tranh đoạt cho được độc lập của nước nhà, họ tranh đấu bằng mọi phương pháp để thâu hoạch cho đặng nền độc lập ấy.

Cốt yếu chỉ biết một điều là Quốc Dân Việt Nam không chịu lệ thuộc, họ chỉ đợi có một việc mà thôi, là họ đợi trọn vẹn độc lập không chịu mãi mãi một điều nào lệ thuộc nữa. Vì có cho nên cả toàn dân đồng tranh đấu quật cường; Bản Đạo còn nhớ trong cảnh lưu đày nơi hải ngoại một thân ở nơi xứ lạ quê người, cả nề nếp của Tổ Đường, cả nề nếp phong hóa của nền văn hiến, hai vị Đế Vương chẳng hề khi nào bỏ, chẳng hề khi nào quên. Bản Đạo còn nhớ, khi Bản Đạo bị lưu đày đi trên chiếc tàu Combattant đi đến Đảo Ile de la Réunion cả thầy trên tàu người ta đều được thông thả đi lại, còn Bản Đạo bữa đó bị nhốt dưới tàu, Ngài hay tin Ngài gửi nhả lời thăm Bản Đạo, một cảm tình năm 1944 ở trong tù vừa ra thì tiếp được bức thư của Đức Duy Tân gửi thăm, nhờ đó mà các thư từ qua lại cùng Đức Thành Thái và Đức Duy Tân, Bản Đạo nói thật cả cái mơ vọng của hai Ngài là định vận mạng nước nhà chủng tộc mà thôi.

Vì có mà Bản Đạo đã lưu một tình cảm với Đức Duy Tân lắm lắm...

Hại thay! Trời chẳng chịu người cả một chương trình cả một biện pháp đã thương lượng cùng nhau thì cái chết của Ngài làm cho tan rã tiêu hủy hết.

Cuộc tranh đấu của Cao Đài hôm nay chẳng khác nào như áo vá quàng, thật khi Ngài về được nước nhà chính mình Đức Thượng Hoàng Thành Thái và tôi có gặp mặt nhau một phen ở Saigon tôi còn nhớ một cái chí khí già rồi mà vẫn còn mãi mãi, khi đàm đạo với nhau, luận về tương lai của Tổ Quốc nói giống, khi hai tôi lia nhau, rồi Ngài đưa ra ngoài cửa đi nửa đường ra cửa Đức Thượng Hoàng dạy lại nói với tôi một cách quả quyết cứng cỏi rằng: Ngài đừng tưởng tôi già mà Ngài bỏ, Ngài cho tôi con ngựa cây gươm tôi chiến Ngài coi, dẫu cho một vị anh hùng hay anh quân cũng thế, tuổi đã già mà chí khí vẫn còn mãi chẳng hề khi nào thay đổi, có một điều ân hận hơn hết là tại sao đã gọi nước Việt Nam độc lập mà khi Đức Thượng Hoàng Thành Thái trở về, thiên hạ không cho Ngài trở về cũng cho đến nước chính mình Bản Đạo phải làm tờ xin cho Ngài về đặng tạm cầm quyền hành trở lại nhưng nghĩ cũng chưa có một quyền hành gì và cho đến khi Ngài chết mới đem về được.

Bản Đạo nghịch nhất thử hỏi độc lập chúng ta giờ phút này phải bán vẽ hay chăng? Nội bằng cơ ấy làm chứng quả quyết cái lịch trình tranh đấu của nước Việt Nam vẫn còn tiếp tục không bao giờ chấm dứt được.

LỜI ĐÁP TỪ CỦA HOÀNG TỬ VĨNH CẦU

Thưa Hội Thánh, Thưa các Ngài Chức Sắc Tòa Thánh, Thưa Thiếu Tướng cùng Ban Chấp Hành Trung Ương Phục Quốc Hội. Tôi hân hạnh được mời dự cuộc Lễ Truy Diệu Phụ Thân chúng tôi và sự tế lễ rất nên trang hoàng. Tôi chẳng biết lấy chi để đáp đền ơn trọng. Vậy tôi xin thay mặt cho cả gia đình chúng tôi tri ân nồng hậu cùng các Ngài.

Phụ ghi:

Lịch Việt Nam. Ấn bản 1-3. Nguyễn Duy Thức biên soạn, Holly Ngô cập nhật dựa theo công thức của Fung F. Lee và Ricky Yeung. Hội Chuyên Gia Việt Nam 1995-1996: *Ngày 15-03-Giáp Ngọ nhằm ngày (dl. 17-04-1954).*

10—ĐỨC HỘ PHÁP SANG ÂU CHÂU

ĐỨC HỘ PHÁP Thuyết Đạo tại Đền Thánh, đêm 15 tháng 4 năm Giáp Ngọ (dl 17-05-1954)

NGÀY THỨ BA tới đây, tức nhiên là ngày mốt, Bản Đạo sẽ đi đến Sài Thành đặng sang Âu Châu, vì có lời thỉnh mời của Đức Quốc Trưởng Bảo Đại, lại nữa Bản Đạo có phận sự Cố Vấn của Ngài, đương buổi này Ngài phải lo một điều rất trọng hệ là Ngài làm thế nào thâu hoạch cho nền Độc Lập hoàn toàn thống nhất hoàng đố, và phải hội nghị cùng Vạn Quốc tại Genève (tức nhiên Hội Nghị Genève) vì có cho nên Ngài mời Bản Đạo đi qua Âu Châu. Tuy vẫn nói rằng qua Âu Châu mặc dầu, kỳ thật Ngài nói Ngài mời vị Cố Vấn tối cao của Ngài đến hiệp cùng Ngài đặng liệu phương về hạnh phúc cho Tổ Quốc cho giống nòi của Việt Nam đó vậy. Lại nữa đã trót năm nay Chánh Phủ Pháp cũng muốn mời Bản Đạo đến nước Pháp, nhưng vì thời cuộc trong nước nên Bản Đạo không thể đi được. Hôm nay nhơn dịp Đức Quốc Trưởng mời và nước Pháp cũng mời Bản Đạo đến viếng một lượt. Trong buổi này Bản Đạo đến Âu Châu sẽ có nhiều phận sự trọng yếu để đem ra thi thố. Nhứt là ngọn cờ cứu khổ của Đức Chí Tôn đem đến Âu Châu để cho Đức Chí Tôn có đủ năng lực uy quyền đặng cứu vãn tình thế rắc rối loạn ly. Thật ra nếu nói nhơn loại bị một sự

khảo đảo nặng nề, bị khủng bố tinh thần vì thời cuộc ấy họ đương lo sợ, e cho trận giặc đại chiến thứ ba không thể tránh khỏi. Họ tìm phương đặng giải quyết, tức nhiên làm một thứ nào bảo vệ hòa bình cho nhơn loại.

Các con trên kia Thánh Thể của Ngài tức nhiên cả Thánh Thể của Đức Chí Tôn giờ phút này đã lo sợ cho đồng bào của nước Việt nam thật ra các phận sự của Đức Chí Tôn đã giao phó từ khi Ngài đến mở Đạo tới giờ, cái Thánh Thể của Ngài tức nhiên nòi giống của nước Việt Nam ta đó vậy.

Ngài đã chỉ bảo cái nền Chơn Giáo cốt yếu là một nền Tôn Giáo của toàn thể nhân loại; nhứt là Ngài giao cho chúng ta một cái sứ mạng đặc biệt là làm thế nào đặng giải ách lệ thuộc cho nòi giống và bảo thủ hoàng đố Tổ Phụ ở nước Việt Nam. Và toàn cả con cái Đức Chí Tôn đã ngó thấy sứ mạng đó nó rất khó khăn phải hy sinh thế nào đặng thực hiện được nền độc lập thật sự.

Vì có cho nên Ngài đã giao cái sứ mạng nặng nề cho chúng ta, Ngài mượn sắc dân Việt Nam là một sắc dân nhỏ nhoi hèn mạt đang ở trong vòng lệ thuộc đặng làm Thánh Thể của Ngài, Ngài cố ý để hiển nhiên trước mắt cho toàn nhơn loại ngó thấy Ngài không muốn cho Thánh Thể của Ngài ở trong vòng lệ thuộc nữa, không lè Ông Trời mà chịu làm lệ thuộc cho thiên hạ, nên Ngài mới giao cái sứ mạng cho ta, lại nữa Thánh Thể của Ngài đã trọn trong sắc dân Việt và giòng máu Việt cái phận sự Thiêng Liêng quý trọng ấy là Ngài giao cho dân Việt và dòng máu Việt. Cái phận sự Thiêng Liêng quý trọng ấy là

Ngài giao cho dân Việt thống nhất hoàng đô từ Nam chí Bắc để bảo thủ giang sơn thống nhất mây may lại, theo ý tưởng của Bản Đạo như thế ấy vậy, trong Thánh Thể Đức Chí Tôn tức nhiên con cái của Ngài đã chịu biết bao nhiêu khổ hạnh truân chuyên nguy hiểm, biết bao nhiêu Thánh Tử Đạo họ làm tiền phong đặng bảo vệ sanh mạng tài sản cho chúng ta, đương đầu với sự tàn ác giết chóc của loạn ly, vậy mà cả tướng soái của Đạo cả chiến binh của Đạo, họ vẫn hăng hái hy sinh vì nghĩa vụ ấy.

Vì cơ cho nên, họ đã vì phạm sự Thiêng Liêng ấy mà bỏ mình, nên Đức Chí Tôn dành để cho họ địa vị Thánh Tử Đạo, là vì lẽ đó thật cái hy sinh cao thượng ấy chúng ta thử nghĩ lại coi từ cổ chí kim chưa hề có ai làm đặng, giờ phút này Bản Đạo phải tiếp tục làm phạm sự Cổ Vấn tối cao trong nước Việt Nam cho Hoàng Thượng Bảo Đại. Vì lẽ trước kia phân hai dân Việt và Pháp ký hứa trả nền Độc Lập cho nước Việt Nam. Hôm nay Bản Đạo muốn đem qua nước Pháp cầu xin phải ký Hiệp Ước, tức nhiên nước Pháp phải giao trả nền độc lập hoàn toàn cho nước Việt Nam, Bản Đạo sẽ còn làm phạm sự của mình nữa, là làm cho hoàng đô thống nhất.

Mới đây Bản Đạo vừa nghe hai đảng phái Quốc Gia và Cộng Sản muốn chia hoàng đô làm hai, lấy vĩ tuyến 16 làm ranh giới. Theo Thánh Ý của Đức Chí Tôn đã định. ...(chữ in đã bị bôi hoặc bỏ bớt)... nên Bản Đạo mới có viết một bức thơ không niêm gởi cho Nguyễn Ái Quốc, tức nhiên là Hồ Chí Minh, cho biết giống nòi Việt Nam không thể chia đôi và toàn thể quốc dân không chịu

nhị chúa như: Nguyễn, Trịnh thuở trước.

Từ Hoàn Sơn đổ vô là chúa Nguyễn, từ Hoàn Sơn đổ ra là chúa Trịnh, hai khối ấy làm cho biết bao nhiêu sanh mạng của nòi giống phải hy sinh vô có. Ngày nay Thánh Thể của Đức Chí Tôn không chịu chia đôi như trước nữa, chỉ lấy cái số mạng làm của sang giàu mà thôi, thì mặc cho ai vì quyền vì lợi họ tranh nhau thây kệ họ, dầu cho Quốc Gia hay Cộng Sản cũng vậy, không còn nghĩa lý gì nữa. Bản Đạo sẽ diu đất cả Thánh Thể Đức Chí Tôn đến địa vị Trung Lập.

Giờ phút này chúng ta ngó thấy trong một gia đình kia. Một người anh em chơn chất thật thà ta không nên quá thật thà rồi cha đại, Bản Đạo đã dạy về lẽ đó rồi: Vì thấy một người anh thật thà chơn chất bị một đứa em mình xảo quyết gian dối nó đã ăn qua mặt và hiệp bức nên chúng ta bình đó thôi, ngoài ra ta không vì danh vọng, quyền lợi, mà trái lại ta coi Tổ Quốc là trọng.

Ngày nay Thánh Thể Đức Chí Tôn đến giai đoạn làm một vị Giáo Sư hòa giải đặng đem cái hạnh phúc lụng lại cho nòi giống Việt Nam trước đã, rồi đây ta sẽ chịu khó đặng làm khuôn vàng thước ngọc để nơi mặt địa cầu này đem tương lai hạnh phúc cho chúng tộc thì cơ khổ của Đức Chí Tôn dầu có ân (âu?)(^{*1}) cũng là thường.

Phụ ghi:

(*1) Nơi đoạn thứ 9: Ngày nay Thánh Thể Đức Chí Tôn đến giai đoạn làm một vị Giáo Sư hòa giải đặng đem cái hạnh phúc lụng lại cho nòi giống Việt Nam trước đã, rồi đây ta sẽ chịu khó đặng làm khuôn vàng thước ngọc để nơi mặt địa cầu này đem tương lai hạnh phúc cho chúng tộc thì cơ khổ của Đức Chí Tôn dầu có ân (âu?)(^{*1}) cũng là thường.

Nguyên bản chánh in là: Ngày nay Thánh Thể Đức Chí Tôn đến giai đoạn làm một vị Giáo Sư hòa giải đặng đem cái hạnh phúc lụng lại cho nòi giống Việt Nam trước đã, rồi đây ta sẽ chịu khó đặng làm khuôn vàng thước ngọc để nơi mặt địa cầu này đem tương lai hạnh phúc cho chúng tộc thì cơ khổ của Đức Chí Tôn dẫu có **ân** cũng là thường.

Chúng tôi xin đề nghị cho rõ nghĩa hơn: Ngày nay Thánh Thể Đức Chí Tôn đến giai đoạn làm một vị Giáo Sư hòa giải đặng đem cái hạnh phúc lụng lại cho nòi giống Việt Nam trước đã, rồi đây ta sẽ chịu khó đặng làm khuôn vàng thước ngọc để nơi mặt địa cầu này đem tương lai hạnh phúc cho chúng tộc thì cơ khổ của **Thánh Thể Đức Chí Tôn dẫu có ân** cũng là thường.

11—ĐỨC HỘ PHÁP HỮU DỤC CÁC CƠ QUAN TIỀN ĐƯA ĐỨC NGÀI SANG PHÁP

ĐỨC HỘ PHÁP Hữu dục trong dịp các Cơ Quan tiền đưa Đức Ngài sang Pháp, ngày 16 tháng 4 năm Giáp Ngọ

THƯA CHÚC Sắc Thiên Phong Nam, Nữ Lương Phái, mấy Em Nam, Nữ con cái Đức Chí Tôn và các Thanh Niên các con Quân Đội.

Hôm nay Thầy lãnh sứ mạng Thiêng Liêng đem ngọn cờ cứu khổ đến Âu Châu; mong rằng cánh hạc huyền linh của Đức Chí Tôn sẽ đem tình yêu ái vô biên của Ngài đặng an ủi tâm hồn các chúng tộc nơi Âu Châu. May ra nhờ lòng yêu ái vô biên, quyền năng vô tận của Đức Chí Tôn tức nhiên Đại Từ Phụ sẽ làm cho một trường hỗn loạn trở nên thái bình và hạnh phúc cho cả nhơn loại trên mặt địa cầu này. Bản Đạo chỉ mong có một điều là tinh thần mấy triệu con cái Chí Tôn cũng như một tinh thần của Bản Đạo.

Buổi Bản Đạo vắng mặt cả toàn thể con cái Đức Chí Tôn cầu nguyện cùng Ngài ban phước lành cho toàn thể nhơn loại là một điều trọng yếu hơn hết, và tha thứ cả tội tình của họ đã gây nên, rồi đem chơn truyền lập Đạo Giáo cho họ, để họ giải cả oan nghiệt đã tạo nên từ trước.

Thật ra chúng ta ngó thấy hai trận đại chiến vừa

qua, đã gây nên cũng bởi nơi Âu Châu hết. Trong trường sát khí thấy hiển hiện ra trước mắt; chẳng phải nơi Á Đông này, mà thật ra bên Âu Châu khởi đầu mà chớ! Giờ phút này như loại đang mơ ước hòa bình, như loại đang khao khát hạnh phúc lắm vậy.

Hại thay! Những kẻ làm đầu như loại, thay vì họ biết phận sự Thiêng Liêng tối yếu, tối trọng ấy đang làm cho như loại hết khốn khổ, dứt bạo tàn, lấy cả tâm ái của Đức Chí Tôn làm căn bản hiệp chúng. Làm thế nào cho như loại biết mình là con người duy có một mà thôi.

Một về Nòi Giống.

Một về Xã Hội.

Một về Đạo Đức tinh thần.

Hôm nay Đức Chí Tôn đem nền Chơn Giáo của Ngài rải khắp trên mặt địa cầu, và nó đã thiết hiện ra như thế. Chính Ngài làm đấng Ngài bảo vệ hạnh phúc, bảo tồn mạng sống của như loại cho bền chắc. Còn một điều trọng yếu là Bản Đạo Âu Du thì toàn thể Thánh Thể, cả con cái Đức Chí Tôn, các con Quân Đội, phải lấy tâm hòa ái đối đãi với nhau, cũng như có Bản Đạo trước mặt vậy.

Một điều trọng yếu hơn nữa là cả thầy cầu nguyện thế nào cho ngọn cờ từ bi bao phủ trên mặt địa cầu này. Nếu mơ ước không có diệt vong mà thiết hiện ra được. Bản Đạo dám chắc không có điều chi vui cho Đại Từ Phụ hơn điều đó.

Bản Đạo xin để lời từ già và mong ước khi ra đi thế nào, đến khi về thấy cả con cái Chí Tôn cũng như thế ấy.

Phụ ghi:

Lịch Việt Nam. Ấn bản 1-3. Nguyễn Duy Thức biên soạn, Holly Ngô cập nhật dựa theo công thức của Fung F. Lee và Ricky Yeung. Hội Chuyên Gia Việt Nam 1995-1996: Ngày 16-04-Giáp Ngọ nhằm ngày (dl. 18-05-1954).

12—ĐỨC HỘ PHÁP ĐI PHÁP VỀ

ĐỨC HỘ PHÁP Phủ dụ trong dịp Lễ tiếp rước Đức Ngài Âu du hồi Cố quốc, ngày 24-6 Giáp Ngọ

THƯA CHƯ Chức Sắc Thiên Phong Nam, Nữ Lương Phái, các con cái yêu dấu của Đức Chí Tôn, các Binh Sĩ, hàng Sĩ Quan Đạo và Đời.

Bản Đạo lấy làm cảm kích đã hưởng được một cái hạnh phúc của toàn thể con cái Đức Chí Tôn ban cho trong cuộc tiếp rước một cách long trọng nồng nàn đủ đầy tình ái.

May thay! Trên hai tháng đến xứ Pháp, nhờ ân Thiêng Liêng của Đức Chí Tôn ban bố quyền năng vô đối của Ngài mà Bản Đạo đã đặng thỏa mãn, và có phương kế làm cho đôi bạn đã sống chung cùng nhau trên tám chục năm trường, vì lầm hiểu nhau mà không đem lại hòa bình của hai nước đặng.

Bản Đạo nhờ được thiên hạ hiểu biết, nhứt là Quốc Dân Pháp đã rõ tâm tình của Bản Đạo thế nào, và đã hiểu lời yêu cầu của hai nước cho chóng đặng hòa bình, đem nền tự do hạnh phúc cho hai dân tộc đã chung sống cùng nhau trên tám chục năm dư. Y như lời Bản Đạo khi Hội Nghị Toàn Quốc, Bản Đạo có nói một câu Pháp ngữ như vậy: “*Que la France nous aide. Afin que nous puissions*

réaleser notre indépendance national et édifier le Temple de l'Union Française”.

Nhờ câu ấy mà toàn thể quốc dân đặng hiểu rằng: Cả toàn thể quốc dân có cái nguyện vọng nồng nàn, là làm thế nào cho toàn cả quốc dân thiện hiện đặng nền độc lập, vì lẽ tranh thủ nền độc lập ấy mà nòi giống Việt Nam chia đôi xẻ bảy.

Bản Đạo nói: Nếu không hoàn toàn thâu đặng nền độc lập, thì chúng ta có thể đem tiếng chuông cảnh tỉnh của Đạo làm cho Quốc Dân Việt Nam thống nhứt, và làm cho cả nguyện vọng của toàn quốc được thỏa mãn độc lập tự do hạnh phúc.

Bản Đạo nhờ ân Thiêng Liêng giúp đỡ làm đặng điều ấy.

Phụ ghi:

Lịch Việt Nam. Ấn bản 1-3. Nguyễn Duy Thức biên soạn, Holly Ngô cập nhật dựa theo công thức của Fung F. Lee và Ricky Yeung. Hội Chuyên Gia Việt Nam 1995-1996: Ngày 24-06-Giáp Ngọ nhằm ngày (dl. 23-07-1954).

13—ĐỨC HỘ PHÁP THUYẾT ĐẠO SAU 2 THÁNG ĐI ÂU CHÂU

ĐỨC HỘ PHÁP Giảng Đạo, đêm mồng 1-7 Giáp Ngọ

ĐÊM NAY cả con cái Đức Chí Tôn Nam, Nữ đi cúng đông dũ. Bản Đạo biết cái đông là vì cơ nào. Nói mà nghe trong hai tháng vắng mặt Bản Đạo cả thầy đều trông về đặng nghe.

Nhờ ơn Đức Chí Tôn ban đặc ân Thiêng Liêng mà Bản Đạo và Hồ Bảo Đạo trong hai tháng trường đã xuất dương, nếu không nói rằng: Đi hành Đạo nơi Âu Châu mà không có quyền năng Thiêng Liêng ban cho thì cái thân già này chưa chắc mạnh khoẻ trở về đây.

Như con Vụ, vui vẫn trong hai tháng trường hỏi tại sao không đau. Một điều nên để ý, từ trước Đức Chí Tôn có nói và hứa quả quyết rằng: “*Nơi nào con đến là có Thấy*” một lời hứa ấy hiển nhiên, nên Bản Đạo có hơi ý mình một chút rồi cũng qua khỏi.

Đức Chí Tôn đến dạy Bản Đạo lúc nọ, đức tin của Bản Đạo chưa có gì hết. Không biết Ông tạo nên Chơn Giáo như thế nào, Ông biểu đem dâng cả thi hài, trí não, hồn phách cho Ông lập Đạo. Bản Đạo không tin, không nói, không trả lời một cách nào quá đáng. Bản Đạo trả lời: Thưa Thầy, cảm tưởng của con biết con, và con biết

Đạo Thầy biểu con làm phận sự bắt chước làm Phật Thích Ca, Đức Lão Tử, Đức Khổng Phu Tử, hay là Đức Chúa Jésus Christ thì con không làm đặng, con chỉ biết con là Tắc đây thôi, Ông trả lời: Tắc, thoảng như Thầy lấy tánh đức của con để lập giáo con mới nghĩ sao? Bản Đạo hết đường trả lời.

Từ thử đến giờ Bản Đạo ỷ mình hễ đi đến đâu, hay đứng trên giảng đài nào thuyết đạo, Bản Đạo cứ nói càng không hiểu mình nói trúng hay nói trật, ai ngờ nói trúng, có một điều ngộ nghĩnh mà Bản Đạo đến Miên Triều, Miên Hoàng tuyên bố cho cả Quốc Dân Miên hay: Đấng này đi đến đây đem hòa bình lại cho nước nhà Miên, nòi giống Miên đó.

Rồi qua Âu Châu vừa bước chân lên đất Pháp họ cũng nói điều ấy. Đem hòa bình cho thiên hạ đem hòa bình làm sao không biết! Điều đó Bản Đạo chỉ tin nơi Đức Chí Tôn làm sao hay vậy. Có hòa bình thiệt mà nước Việt Nam đoạt đặng hòa bình. Nhưng ôi! Quả kiếp của Việt Nam đã đầy đặng quá. Bản Đạo cầu xin Đức Chí Tôn hai điều: xin đặng hòa bình, nhưng nạn đổ máu của nòi giống không sao tránh khỏi!

Cả con cái Đức Chí Tôn! Cái đau thảm của Bản Đạo hơn hết là nạn máu đổ của nòi giống ta, Bản Đạo vì yêu ái Tổ Quốc, vì thương mến giống nòi đã hy sinh nửa kiếp người phé Đời hành Đạo chịu khổ hạnh mọi điều, chỉ mong có một điều là làm thế nào là giải ách lệ thuộc cho nòi giống, tạo dựng độc lập cho nước nhà, Bản Đạo mơ vọng có bao nhiêu đó nên liêu hy sinh một đời mình,

Bản Đạo chỉ cầu bao nhiêu đó mà thôi.

Ngoài ra nữa Đức Chí Tôn biểu Bản Đạo làm nô lệ tôi đòi cho như loại với một giá nào Bản Đạo cũng chịu, nhưng mong cầu cho tiêu tan quả kiếp của nòi giống mà không đặng.

Trước mắt toàn thể con cái Đức Chí Tôn Nam cũng vậy, Nữ cũng vậy cái tấn tuồng chia đôi Hoàng Đò của Tổ Quốc nó đã tái diễn. Nhớ lại tiểu sử của nước Việt Nam hồi đời nhị Chúa, cái loạn ly trong nước chẳng khác nào Tây Sơn buổi nọ. Cái quả kiếp hiển nhiên là chia đôi thiên hạ mà cả con cái Đức Chí Tôn đã ngó thấy trước mắt, vì cơ trả vay ấy chúng ta mới có thể tạo dựng nước nhà đặng.

Khi đến Ba Lê (Paris) Bản Đạo cùng phái đoàn vào Đền Thời Notre Dame quả quyết cầu nguyện cho Hội Nghị Genève thất bại, nếu Hội Nghị Genève kết liễu sẽ chia đôi Hoàng Đò của chúng ta. Nhưng cả thầy chúng tôi hết tâm cầu nguyện mà không hiệu nghiệm, là vì quả kiếp vẫn vậy phải trả vay mà chúng ta trả bằng một cái giá rất đau đơn, khổ não tâm hồn chúng ta trước cảnh chia đôi Hoàng Đò Tổ Quốc của chúng ta.

Bản Đạo để dấu hỏi (?) có phải chăng; duy có một phái đoàn năm ba người cầu nguyện tại chỗ đó không đắc thành, lời cầu nguyện không cảm ứng. Vậy Bản Đạo cậy nhờ cả toàn thể con cái Đức Chí Tôn thành tâm cầu nguyện đặng nạn chia đôi Hoàng Đò của chúng ta thống nhất lại. Vì Bản Đạo ngó thấy trước mắt cái vụ thống nhất Hoàng Đò của chúng tộc vẫn dễ, nhưng chỉ khắc

khe có một điều họ coi đảng phái họ, cá nhân họ, đoàn thể họ, họ trọng danh dự quyền lợi của họ hơn là vận mạng Tổ Quốc.

Hoàng Đò chúng ta bị chia xẻ, nòi giống mình đau khổ. Nước nhà ta bị trên tám mươi năm lệ thuộc, giờ đây thấy trước mắt mà họ còn đương mê muội đang hám vọng.

Một lần nữa Bản Đạo cậy mượn con cái Đức Chí Tôn như là Thánh Thể của Ngài cầu nguyện để phá tan cái hám vọng của họ, đặng thống nhất tinh thần lại làm một. Bản Đạo chỉ mong điều ấy.

Phụ ghi:

Lịch Việt Nam. Ấn bản 1-3. Nguyễn Duy Thức biên soạn, Holly Ngô cập nhật dựa theo công thức của Fung F. Lee và Ricky Yeung. Hội Chuyên Gia Việt Nam 1995-1996: *Ngày 01-07-Giáp Ngọ nhằm ngày (dl. 30-07-1954).*

14—SỨ MẠNG THIÊNG LIÊNG TRUYỀN GIÁO

ĐỨC HỘ PHÁP Thuyết Đạo tại Đền Thánh, đêm 15-7 Giáp Ngọ

ĐÊM NAY Bản Đạo giảng cho cả Chư Chức Sắc và Thanh Niên có sứ mạng Thiêng Liêng truyền giáo nên để ý. Bản Đạo đã thường giảng hơn loại trong thế kỷ 20 này đang bị thử thách về tinh thần, trí não mà từ tạo Thiên lập Địa tới giờ chưa có, nhứt là giờ phút này cứu nhệ ức nguyên nhân họ đã bị thử thách một cách rất đau đớn khổ não.

Đã lãnh sứ mạng Thiêng Liêng Đức Chí Tôn giao phó, những thân phàm chúng ta phải hoạt bát với khối tinh thần vô đối để giải thoát hơn loại khỏi cảnh tương tàn. Nhưng rất tiếc cho các vị lãnh sứ mạng đã không giúp ích cho hơn loại mà lại còn tìm tòi những điều làm cho thiên hạ phải khổ sở, nhứt là tạo các võ khí giết người.

Thời đại nguyên tử này làm cho họ ăn năn hối ngộ, bị thử thách đau đớn hơn hết là hạng thượng lưu trí thức, những hạng ấy Chí Tôn đã cho họ một cái địa vị cao trọng của các nền chơn giáo, họ đoạt tới Bí Pháp huyền vi Thiêng Liêng của Đức Chí Tôn, rồi họ lại tự xưng mình là Địa Tiên, nên họ sản xuất những triết lý tôn giáo vô thần, xô đẩy họ cho đời là hạng vô tri vô giác.

Hại thay! Không biết họ có thuận tùng hoàn cảnh

chịu làm con vật để giúp đời hay chăng? Chắc không thể họ làm đặng. Vì có cho nên tội nghiệp thay hạng thượng lưu trí thức trong Cửu nhệ ức nguyên nhân đang bị đọa đầy nơi bể trần cõi tục, vì hạng ấy lại có lắm kẻ cố tâm hại Đạo, nên phải chịu luật vay trả. Bản Đạo trông lại giờ phút này bao nhiêu người bị đói khát, cũng như kẻ bệnh hoạn kia chờ thuốc. Họ trọng Đạo một cách không thể tưởng tượng được. Vì sự thử thách gian xảo của đời không biết bao nhiêu kể.

Tội nghiệp thay! Nhưng Đấng hữu hạnh ngộ Đạo mà chưa được hưởng hồng ân của Đức Chí Tôn, chỉ được gán gùi các Đẳng ấy mà thôi. Trông xa Đền Thánh là những Đấng được Đức Chí Tôn ban hồng ân vì họ đã từng chịu đau khổ tâm hồn không thể tả được, nên họ mới hưởng được địa vị ấy.

Mấy em Nam, Nữ ; đây rồi mấy em sẽ lãnh sứ mạng Thiêng Liêng đem giọt nước Cam Lộ rưới vào tâm hồn đau khổ của hơn loại. Họ đang trông chờ ở mấy em. Bản Đạo đã hứa chắc rằng giờ phút này họ đang trông đợi mấy em, nếu mấy em cố gắng trong sứ mạng thì họ yêu ái, kính trọng mấy em một cách nồng nàn chơn thật. Bản Đạo đã làm chứng hiển nhiên trước, vì Bản Đạo cùng Hồ Bảo Đạo đã nhận thấy điều ấy.

May thay! Giờ phút này Đức Chí Tôn để mỗi phần thưởng cho con cái của Ngài, cho kiếp sống của mấy em. Vì có cho nên mấy em được đứng vào hàng Thánh Thể, Bản Đạo chỉ mong một điều cũng như Đức Chí Tôn đã nói: Mấy em hưởng hạnh phúc, mấy em cũng nên trông

ngó lại chín mươi hai ức nguyên nhân, dầu xa, dầu gần, dầu trong thân nhân hay ngoại tộc, mấy em nên tìm tòi những điều hay giúp họ trong đường Đạo, để họ thoát khỏi cảnh khổ đọa đày này. Dầu trong hành vi hay kiếp sống mấy em cũng không bao giờ hiểu đặng Nguyên Nhân hay Hóa Nhân. Mấy em có biết đâu những hạng nghèo hèn kia là những chơn linh trong Cửu nhị nguyên nhân đầu kiếp. Nếu rủa họ đầu kiếp ở chung cùng mấy em với số phận cùng khổ, mấy em thấy họ hèn mạt dần dần rồi mấy em khi rủa họ, tức nhiên mấy em sẽ đắc tội với họ.

Ấy vậy Bản Đạo để lời căn dặn con cái Nam, Nữ của Đức Chí Tôn nhứt là trong hàng Thánh Thể, rán gìn giữ cho lắm để một ngày kia về nơi cõi Thiêng Liêng Hằng Sống gặp họ rồi sẽ ân hận mà không dám nhìn mặt họ mà chớ.

Phụ ghi:

Lịch Việt Nam. Ấn bản 1-3. Nguyễn Duy Thức biên soạn, Holly Ngô cập nhật dựa theo công thức của Fung F. Lee và Ricky Yeung. Hội Chuyên Gia Việt Nam 1995-1996: Ngày 15-07-Giáp Ngọ nhằm ngày (dl. 13-08-1954).

15—ĐỨC HỘ PHÁP PHỦ DỤ TOÀN ĐẠO TRƯỚC KHI SANG TRUNG HOA

ĐỨC HỘ PHÁP Phủ dụ trước khi Đức Ngài sang Trung Hoa Ngày 20-7 năm Giáp Ngọ

THƯA CÙNG Chư Vị cầm quyền các cơ quan Chánh Trị Đạo, con cái Đức Chí Tôn Nam, Nữ; Thượng Hạ Sĩ Quan Quân Đội Cao Đài.

Hôm nay Bản Đạo lãnh một sứ mạng mới do ý muốn của Đức Chí Tôn Bản Đạo vừa được Chánh Phủ Trung Hoa mời đến Đài Loan, chủ định của họ mời Bản Đạo chỉ vì Đạo mà thôi. Cả toàn thể con cái Đức Chí Tôn đã hiểu rõ nên triết lý văn minh tối cổ của Tổ Phụ Việt Nam để lại, nó cũng là một nền văn minh tối cổ của Trung Hoa Dân Quốc. Biết đâu cả con cái Đức Chí Tôn giờ phút này được gấn gửi Ngài, làm đường đi cho Ngài mà được hưởng tự do hạnh phúc Thiêng Liêng vô tận. Hôm nay Ngài muốn chia sẻ hạnh phúc ấy cho một nòi giống một chủng tộc, một màu da, một sắc tóc với nhau. Bản Đạo chẳng cần nhắc lại cả thủy quốc dân Việt Nam cũng đã biết rằng: Nòi giống của mình vẫn là một nòi giống của Tàu. Nước Việt Nam của chúng ta đã bị Trung Hoa thù phục hết rồi. Tổ quán của chúng ta chỉ còn có Đông Kinh, tức nhiên là Bắc Việt. Hôm nay sợ e về tay

Trung Hoa mà chớ.

Ấy vậy ta còn danh Việt mà mất Tổ quán. Dân Việt ta bị đau khổ về mặt đời thử thách của Đức Chí Tôn đặng trả kiếp tiền khiên của Tổ Phụ ta đã tạo thành.

Hôm nay Thầy được danh dự của Đại Từ Phụ ban cho cầm cây cờ cứu khổ để giải khổ cho nhơn loại, mình đã đau khổ mà đặng lãnh sứ mạng Thiêng Liêng để an ủi đau khổ của thiên hạ. Điều ấy làm cho chúng ta suy gẫm lung lăm đó vậy.

Thật ra có hai cái đau khổ, cái đau khổ về xác thịt nó còn dễ chịu, khổ về tâm hồn nó thái quá, mà Đức Chí Tôn lại cho tâm hồn là trọng, không coi thể xác là trọng. Bởi vì quyền năng vô đối của Ngài muốn vậy.

Hại thay! Ngài không đến với các chủng tộc nhưng Ngài đã đến với chúng ta. Vì Ngài muốn đem sắc dân hèn mạt thất quốc làm Thánh Thể của Ngài tức nhiên là Hội Thánh đặng đem rải khắp nơi hạt giống thương yêu vô đối của Ngài, tức nhiên Đại Từ Bi, Đại Bác Ái đó vậy.

Hôm nay Bản Đạo cầm cờ và ôm khối ấy đặng bủa khắp trong nước Trung Hoa tức nhiên là một chủng tộc của chúng ta.

Ở nhà Bản Đạo cậy cả toàn thể con cái Đức Chí Tôn, các cơ quan Chánh Trị Đạo, cầu nguyện dùm cho Bản Đạo làm sứ mạng cho thành công và đắc lực.

Phụ ghi:

Lịch Việt Nam. Ấn bản 1-3. Nguyễn Duy Thức biên soạn, Holly Ngô cập nhật dựa theo công thức của Fung F. Lee và Ricky Yeung. Hội Chuyên Gia Việt Nam 1995-1996: Ngày 11-20-07-Giáp Ngọ nhằm ngày (dl. 18-08-1954).

16—LỜI TUYÊN BỐ TRONG DỊP RƯỚC DI HÀI CỤ CƯỜNG ĐỂ TẠI PHI TRƯỜNG T. S. N

ĐỨC HỘ PHÁP Tuyên bố tại phi trường Tân Sơn Nhất ngày 12-10-1954

THƯA CÙNG đồng bào Việt Nam,

Đây là di hài của Đức Kỳ Ngoại Hầu Cường Để, quý danh là Nguyễn Phúc Vân, Ngài là đích tôn của Đức Đông Cung Cảnh tức là Tông Chi Hoàng Tộc. Cả toàn thể Quốc Dân đều biết dĩ vãng của Ngài.

Ngài đã hy sinh một đời sống lưu vong nơi đất khách, cốt theo đuổi một mục đích, là làm thế nào phục hồi vận mạng Tổ Quốc, độc lập thiết hiện.

Ngài cũng như Bản Đạo, tâm hồn của Ngài phù hợp với tâm hồn của Bản Đạo là chẳng lúc nào Ngài phân biệt màu sắc chánh trị, cùng đảng phái, đoàn thể, Tôn Giáo.

Một kiếp sống của Ngài, chỉ có một mục đích là làm thế nào phục sự vận mạng Tổ Quốc và đồng bào Việt Nam.

Đau đớn thay! Trên bốn chục năm lưu vong nơi đất khách. Ngài theo đuổi một mơ vọng mà Ngài không đạt đặng. Công chưa thành, danh chưa toại, Ngài đã thành người thiên cổ nơi đất khách quê người.

Hôm nay, di hài của Ngài đã được đem về nước:

Do đó khối anh linh của Ngài cũng cùng về hiệp với khối Quốc hồn của bốn ngàn năm lập quốc.

Thê thảm thay! Trước nửa giờ lâm chung, Ngài còn rón gối dậy nhấn cùng tất cả Thanh Niên Việt Nam hãy cương quyết phục cường cứu quốc, rồi Ngài nằm thêm thiếp.

Trước khi trút hơi thở cuối cùng Ngài còn rón kêu: “*Việt Nam Muôn Năm*”.

Bản Đạo nghe thuật lại điều ấy, Bản Đạo cảm khích vô ngần. Những bạn đã lưu vong cùng Ngài đã khóc hết nước mắt. Khối tâm hồn ái quốc ấy hôm nay ước mong nó sẽ là một ngọn lửa thiêng nung sôi tâm hồn của toàn thể Quốc Dân Việt Nam, bỏ thành kiến, bỏ đảng phái hiệp sức cùng nhau để cứu vãn tình thế nước nhà đang lúc nguy vong tan tác.

Trước khi dứt lời, Bản Đạo xin toàn thể đồng bào nối điệu theo dư âm khốn khổ của Ngài đã kêu cả toàn thể đồng bào của chúng ta. Bản Đạo hô như Ngài đã kêu gào thống thiết trước hơi thở cuối cùng của Ngài.

Phụ ghi:

Lịch Việt Nam. Ấn bản 1-3. Nguyễn Duy Thức biên soạn, Holly Ngô cập nhật dựa theo công thức của Fung F. Lee và Ricky Yeung. Hội Chuyên Gia Việt Nam 1995-1996: *Ngày dl. 12-10-1954 nhằm ngày (âl. 16-09-Giáp Ngọ).*

**17—ĐỨC HỘ PHÁP TUYÊN BỐ TRONG
DỊP RƯỚC DI HÀI CỤ CƯỜNG ĐỂ**

*ĐỨC HỘ PHÁP Tuyên bố trong dịp rước Di Hài của Cụ Cường Để tại
Tòa Thánh, ngày 20 tháng 9 Giáp Ngọ*

THƯA CHƯ Chức Sắc Thiên Phong Nam, Nữ Lương Phái, Thánh Thể Đức Chí Tôn, Hội Thánh Nam, Nữ, các Cơ Quan Chánh Trị Đạo.

Tiếp theo lời tuyên bố của Bản Đạo khi về đến Sài Thành đã nói về đời sống của Đức Kỳ Ngoại Hầu Cường Để Bản Đạo chẳng cần nhắc đi nhắc lại thì cả toàn thể quốc dân Việt Nam cả toàn Đạo cũng biết rõ sự hy sinh vô đối của Ngài kiếp sống của Ngài chỉ có một mục đích quật cường giải ách lệ thuộc thân hồi độc lập và phục quốc cho đồng bào. Khi mới đến Tân Sơn Nhất Bản Đạo đã tỏ lời kêu gọi theo yếu thuyết của Đức Kỳ Ngoại Hầu lúc lâm chung. Cả một đời sống hy sinh của Ngài mong tạo hạnh phúc cho Tổ Quốc cho giống nòi mà phải chịu chẳng biết bao nhiêu gian truân khổ não, cũng chỉ vì lòng ái quốc vô đối của Ngài.

Cả Thanh Niên Việt Nam nên ghi nhớ những lời nhắn gởi của Ngài, trước nửa giờ chết, Ngài còn rón gối dậy nhấn cho toàn Thanh Niên Việt Nam phải cương quyết quật cường cứu quốc, mặc dầu còn một hơi

thở cuối cùng, nhưng Ngài còn rón hờ “*Việt Nam Muôn Năm*” rồi mới tắt thở.

Bần Đạo không thấy mà đã nghe Đồng Bào Việt Kiều ở Đông Kinh thuật điều ấy làm cho Bần Đạo khóc, và chính mình Bần Đạo chỉ biết khóc mà thôi.

Nói theo lời kêu gọi thống thiết của Ngài Bần Đạo về đến đây cũng xin cả toàn thể con cái Đức Chí Tôn Nam, Nữ Lương Phái lập lại lời thống thiết trước giờ chết của Ngài. Bần Đạo hô cả thầy đều hô theo: “*VIỆT NAM MUÔN NĂM*”.

Phụ ghi:

Lịch Việt Nam. Ấn bản 1-3. Nguyễn Duy Thức biên soạn, Holly Ngô cập nhật dựa theo công thức của Fung F. Lee và Ricky Yeung. Hội Chuyên Gia Việt Nam 1995-1996: *Ngày 16-10-1954*.

18—VÍA ĐỨC QUYỀN GIÁO TÔNG

ĐỨC HỘ PHÁP *Thuyết Đạo tại Tháp Đức Quyền Giáo Tông ngày 13 tháng 10 năm Giáp Ngọ (1954)*

THƯA CÙNG Chư Chức Sắc Thiên Phong Nam, Nữ; Thánh Thể của Đức Chí Tôn, các cơ quan Hành Chánh Đạo, các em Nam, Nữ, mấy con Nam, Nữ.

Hôm nay là ngày Vía Đức Quyền Giáo Tông Thượng Trung Nhựt, mỗi năm ngày kỷ niệm của Ngài Bần Đạo đã thuyết nêu không có điều chi lạ, cả con cái Đức Chí Tôn có đặng mới mẽ điều chi chẳng?

Trường hợp đã hiển nhiên trong thế sự, giờ phút này là giờ phút quyết định, vận mạng tương lai của Tổ Quốc Việt Nam và vận mạng tương lai của chủng tộc nòi giống, tình trạng thay đổi một điều mới mẽ chúng ta nên để ý suy gẫm, ngộ nghĩnh thay, là chỉ có ba mươi năm xuất hiện mà Đạo Cao Đài, có một năng lực đào tạo thay đổi thế sự nước Việt Nam một cách đáng kể, nhứt là ảnh hưởng đương nhiên nó đã làm cho cả tâm lý của nhơn loại, vạn quốc đều phải để mắt đến nó, hỏi cái quyền hành tối cao tối trọng ấy, chúng ta ngó thấy có phải chúng ta làm nên đặng chẳng? Không; Không phải, nếu kể thiếu đức tin, hay các nhà triết học thấy cả cái mạng

vận đương nhiên của nó rồi quan sát, cả tình thế dĩ vãng của nó thì người ta sẽ nói Đạo Cao Đài có một năng lực, họ tưởng đâu cái năng lực theo thể thường của thiên hạ, lấy cái mạnh, cái oai quyền, lấy năng lực tranh đấu, theo thường tình của nó là thành đặng, không Bản Đạo làm chứng rằng, không phải vậy, quả quyết không phải như vậy, bởi vì chúng ta nên quan sát cả tình thế nước nhà, cả tình thế đương nhiên của nòi giống ta, không phải năng lực chúng ta gây nên uy tín cao trọng của nó đương nhiên được, quyền năng ấy là quyền năng vô hình trong tay của Đấng Tối Cao tối trọng, quyền năng vô biên kia của Đức Chí Tôn của Đại Từ Phụ đó vậy.

Bản Đạo đã quan sát và suy gẫm khi đã đem thân ra quốc tế, làm con hạc Đạo, đem cái tiếng thanh tao của tâm lý đạo đức tinh thần an ủi cả tâm hồn khổ não đương nhiên của họ Bản Đạo biết rằng, không phải quyền năng của mình mà quyền năng vô đối của Đức Chí Tôn đó vậy.

Trước khi Đạo chưa ra khỏi nước, mà quyền của Đạo toàn cả thiên hạ đều biết cái chơn tướng của Đạo, thiên hạ đã tầm thấy trước, ấy vậy Bản Đạo nói cái giọt Cam Lô cứu khổ của Chí Tôn, không phải rải nội trong nước Việt Nam này mà thôi, mà cả toàn con cái Ngài và toàn nhơn loại chúng ta suy đoán như thế rồi chúng ta ngó lụng lại cái dĩ vãng của Đức Quyền Giáo Tông hồi mở Đạo, Đạo mới phôi thai, như trẻ sơ sanh kia vậy, mặc tình cho thiên hạ muốn để sống thì sống, muốn giết chết thì giết, họ đã mưu toan diệt tiêu nó bởi vậy ngày sản xuất nó ra với một huyền linh phi thường, thiên hạ kinh

khủng sợ sệt, trước họ gần họ muốn cho nó trở nên một tu sĩ, mà tiếng tục người ta nói, Cụ Thầy Chùa kia mà thôi, và người ta mơ vọng cho nó trở nên như thế, người ta đã áp bức nó, người ta đã sỉ nhục, cái sỉ nhục ấy, người có thể làm chứng chắc chắn là Đức Quyền Giáo Tông và Đức Cao Thượng Phẩm.

Ngộ nghĩnh thay! Cả cái sự sỉ nhục buổi nọ, hôm nay nó đã biến thành một vinh quang vô đối, Bản Đạo tưởng, nếu cả tâm hồn chúng ta đem cái giá trị của hai Đấng mà so sánh, không ai tạo dựng nó, nếu không phải quyền năng Thiêng Liêng vô hình, quyền năng vô đối của Đức Chí Tôn mà làm nó đặng, trước người ta sỉ nhục tới một vị ngôi trên Ngai Thiêng Liêng của Đức Chí Tôn, người ta vẫn mặt sát chà đạp, hôm nay con cái của Người, đám em út của Người đó có thể có một quyền năng sửa đời cải thế đặng, tạo Đời một cách mới mẻ vậy, cái năng lực chúng tôi tạo dựng riêng biệt không bắt chước ai không xin ai, chính mình chúng tôi tạo thành đó vậy.

Xét lụng lại cái dĩ vãng, ngó cái đương nhiên bây giờ của chúng ta, nếu cả thầy con cái của Đức Chí Tôn thấy thế nó làm chứng quả quyết cho người Anh Cả buổi ban sơ chịu khổ nhục đường nào hôm nay chúng ta hưởng được cái vinh quang phú quý, vinh hiển giờ này, đối với người buổi đó vậy, thật ra Đức Chí Tôn rất công bình và rất mạnh mẽ đó vậy.

Đêm hôm Bản Đạo có làm một bài thi để gheo Đức Quyền Giáo Tông:

THI

*Nguyện vọng như anh đã thỏa rồi,
Cố tâm kẻ chí có thề tôi.
Bầu linh gậy sắt Ông an thế,
Chày Giáng Xử Ma tô giúp đời.
Vững tiếng xa thơ già gắng đẩy,
Xuôi chèo Bát Nhã trẻ đua bơi.
Khuôn hồng trước thấy trời quang đảng,
Kế nghiệp mai sau vẫn có người.*

Phụ ghi:

Lịch Việt Nam. Ấn bản 1-3. Nguyễn Duy Thức biên soạn, Holly Ngô cập nhật dựa theo công thức của Fung F. Lee và Ricky Yeung. Hội Chuyên Gia Việt Nam 1995-1996: Ngày 13-10-Giáp Ngọ nhằm ngày (dl. 08-11-1954).

19—VIA ĐỨC QUYỀN GIÁO TÔNG
—LỊCH SỬ THÀNH LẬP ĐẠO CAO ĐÀI (*)

ĐỨC HỘ PHÁP Thuyết đạo tại bao lớn Đền Thánh, nhân dịp Lễ VIA ĐỨC
Quyền Giáo Tông ngày 13 tháng 10 năm Giáp Ngọ (DL. 1954)

NĂM NAY Đạo đã được 30 năm, có lẽ là năm kỷ niệm xứng đáng nhất.

Có nhiều người viết Đạo Sử và đã nói cho người ngoại quốc hiểu Đạo, trong ấy có nhiều điều không đúng sự thật, nhất là trong các bài Cơ. Đạo ban sơ thế nào? Nhiều người đã nói đến, đã giảng lịch sử Đạo, nhưng không đúng sự thật chút nào hết. Sự thật như thế này:

Trong năm Ất Sửu, các Thầy, các Ông, từ hàng Thông Phán, Phủ, Huyện, muốn tìm một sự thật mà thiên hạ đã làm đảo lộn trong giới trí thức đương thời là: **“Con người có thể thông công cùng các Đấng Thiêng Liêng Vô Hình được”**. Nhất là thuyết này đã làm cho cả Âu Châu sôi nổi, nhiều sách vở đã tung ra cả hoàn cầu do các Hội Thần Linh Học và Thông Thiên Học đã khảo cứu một cách rõ rệt: *“Loài người có thể sống với cảnh Thiêng Liêng kia như chúng ta đang sống đây vậy”*. Cái triết lý ấy làm cho nhiều người, nhất là hạng người học thức muốn tìm tàng thâu đáo.

Nơi hạng học thức ấy có một cố tâm hơn hết là

Đức Cao Thượng Phẩm. Ban sơ chưa biết gì, chỉ làm theo phương pháp bên Âu Châu hay bên Pháp là Xây Bàn. Cái duyên ngộ Đạo của chúng tôi lúc đó chưa có quyền năng Thiêng Liêng xúi biểu hay xô đẩy. Chúng tôi muốn tìm hiểu huyền vi bí mật thiêng liêng của Đức Chí Tôn đã tạo ra Càn Khôn Vũ Trụ. Thật ra sách vở để lại cũng nhiều nhưng thật ra lý thuyết ấy làm cho chúng tôi chưa quyết định về tín ngưỡng cách nào mà đức tin đã có thật vậy.

Chúng tôi Xây Bàn, có các Đấng Thiêng Liêng, nhứt là các Đấng Chơn Hồn cao trọng đến làm bạn với chúng tôi, nhứt là Cung Diêu Trì. Các vị Tiên Nữ đã đến với chúng tôi là: Thất Nương, Bát Nương, Lục Nương, rồi lần lần các vị Nữ Tiên, Nữ Phật nơi Cung Diêu Trì đến làm bạn với chúng tôi, sự làm bạn với tình tôn kính đó, chúng tôi chưa gặp ở thế gian này. Có hạnh phúc, được hưởng, chỉ có tình Bạn Đạo thì mới được như thế. Buổi đó làm cho chúng tôi thương yêu một cách lạ lùng, thương yêu dường như họ đã đến với chúng tôi, cùng xác thịt, đồng sanh, đã tới sống với chúng tôi.

Buổi ấy, đức tin chúng tôi khởi đương ra, nhờ người đầu tiên là Thất Nương Diêu Trì Cung. Sau khi Đức Chí Tôn Ngài đến với danh hiệu lạ lùng là AẤẤ, vì khi Ngài đến Ngài gõ có 3 cái, chúng tôi tính theo cách Xây Bàn. Hễ gõ một cái là A, gõ hai cái thì Ấ, gõ ba cái thì Á. Đấng AẤẤ này chỉ dạy Đạo và vấn nạn mà thôi. Khi xưng tên là AẤẤ, chúng tôi hỏi nữa thì Đức Chí Tôn không nói gì hết. Đức Cao Thượng Phẩm buổi nọ có nói: *“À chịu tên Ông là AẤẤ rồi, vậy chớ Ông bao nhiêu tuổi?”*

Ông viết mãi, không biết bao nhiêu mà nói, trăm rồi ngàn, ngàn rồi muôn mà còn viết nữa. Đức Cao Thượng Phẩm nói: Sao ông cả triệu tuổi vậy?

Chúng tôi thật không biết Ông AẤẤ là Đức Chí Tôn chút nào hết, bây giờ hiểu lại Ngài xưng là Tam, mà Tam là Càn Khôn Vũ Trụ định thể, ba chấm nói rõ là số 3, số thiêng liêng tạo vạn vật vậy.

Tới chừm Đức Chí Tôn xuống Cơ Bút, dạy Đức Cao Thượng Phẩm cầu Diêu Trì Kim Mẫu đến cùng chúng tôi, chính mình Đức Chí Tôn dạy chúng tôi làm lễ rước ngộ nghĩnh lắm. Trong buổi Hội Yến Diêu Trì, Đức Chí Tôn nói Hội Yến Diêu Trì. Chúng tôi tưởng tượng một ngày kia, khi tu đắc Đạo, về cảnh Thiêng Liêng Hằng Sống, tức nhiên về cảnh Tiên, mới có hạnh phúc, mới có thể Hội Yến Diêu Trì hưởng Tiên Tửu, hưởng Bàn Đào, chớ đâu có ngờ Hội Yến Diêu Trì là hội ngộ các vị Tiên Nương tại mặt thế gian này. Đức Chí Tôn nói tạo lễ rước Diêu Trì Kim Mẫu là lễ Hội Yến Diêu Trì, chúng tôi nghe lời vậy thì hay vậy. Chính Đức Chí Tôn biểu Bà Tư là Nữ Chánh Phối Sư Hương Hiếu lo lễ đó và dạy Bà làm lễ đó.

Thật ra trong Cung Diêu Trì có 10 người, mà ở mặt thế này hết 3 người là Hộ Pháp, Thượng Phẩm và Thượng Sanh. Chúng tôi buổi đó không biết Hội Yến Diêu Trì theo lễ phải làm sao, chúng tôi chỉ ngồi ngó, chính mình Bà Nữ Đầu Sư Hương Hiếu phải đi gặp từ món ăn, đi mời các vị Nữ Tiên và Nữ Phật.

Trong năm Ất Sửu hội ngộ cùng Đức Chí Tôn và Đức Diêu Trì Kim Mẫu, khi ấy Đức Diêu Trì Kim Mẫu

mới dạy chúng tôi hiểu biết chút đỉnh về đạo đức và lúc đó mới biết Đấng xưng là AẢẢ là Đức Chí Tôn đó vậy.

Khi Đức Chí Tôn đến với chúng tôi, Đức Chí Tôn mở Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ, chớ không phải mở Đạo Cao Đài, tới chừng Ngài biểu chúng tôi cắm một cây Cơ và một ngọn Bút đi các nơi thâu Môn đệ. Trọng yếu của Ngài là thâu mấy vị Tông Đồ có sứ mạng trong Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ này đã giáng sanh trước, đặng làm môi giới độ Đạo sau này. Đức Chí Tôn biểu chúng tôi Phò Loan, đặng Ngài dùng quyền năng Thiêng Liêng kêu gọi mấy vị Tông Đồ đó. Quả nhiên chẳng bao lâu, có đủ Thập Nhị Thời Quân hiển hiện ra, trong số các vị Thời Quân ấy, có Cao Tiếp Đạo ở tại Kiên Biên chớ không phải ở Saigon. Đi thâu Thập Nhị Thời Quân rồi Đức Chí Tôn mới mở Đạo. Chừng đó Ngài mới chỉ cho chúng tôi biết rằng: Có một người thờ Ngài rồi là Ông Ngô Quang Chiêu, tức nhiên Đức Chí Tôn muốn thâu Ông làm Giáo Tông đầu tiên đó. Có một điều lạ lùng suy nghĩ không ra nguyên cớ là Đức Chí Tôn biểu Bà Nữ Chánh Phối Sư Hương Hiếu may sắc phục Giáo Tông cho Người, kỳ hẹn trong 10 ngày, Người sẽ được tôn làm Giáo Tông, trong thời gian 10 ngày, chỉ có 10 ngày mà thôi. Chúng tôi không hiểu nguyên cớ nào Ông Ngô Quang Chiêu không hưởng được địa vị ấy.

Ông Ngô Quang Chiêu là một vị Phủ, Đốc Phủ Sứ buổi nọ, ở tại Hà Tiên do nơi Cơ Bút, Đức Chí Tôn đến với Người và thâu Người làm Môn Đệ đầu tiên hết, là người được Đức Chí Tôn xưng là Cao Đài Tiên Ông Đại Bồ Tát Ma Ha Tát. Trong khi đó Đức Chí Tôn đến

với chúng tôi mở Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ. Đức Chí Tôn chỉ nhà của Ông Ngô Quang Chiêu cho chúng tôi và nói: Ông Ngô Quang Chiêu thờ Thầy lâu rồi, các con đến đó kết bạn cùng nó, vì cơ cho nên chúng tôi mới biết Ông Ngô Quang Chiêu.

Một buổi nọ chúng tôi đang Phò Loan, học hỏi như thường ngày, Đức Chí Tôn kêu chúng tôi và Đức Cao Thượng Phẩm, phải đi vô trong Chợ Lớn, đến tại nhà của Đức Quyền Giáo Tông của chúng ta bây giờ là Ông Lê Văn Trung, buổi nọ Ông Lê Văn Trung đang làm Thượng Nghị Viện. Hội đồng Thượng Nghị Viện chẳng khác bây giờ là một vị Tổng Trưởng. Đời Pháp thuộc chức Nghị Viên lớn lắm, Ông là người Nam làm đến bậc đó thôi, mà nghe ra Ông là người quá sức đời, tôi và Đức Cao Thượng Phẩm không hạp chút nào, chính thật ra buổi nọ tôi nghe tôi kỳ hơn hết, nhứt định không làm điều đó được, nghe danh quá đời, chơi bởi phóng túng không thể tưởng tượng. Một Ông Quan mất nước không thể tả hết; buổi chúng tôi ôm cái Cơ đến nhà Ngài đặng Đức Chí Tôn độ Ngài, mục đích chúng tôi là Đức Chí Tôn bảo đầu làm đó vậy thôi, khi vô tới nhà thú thật với Ngài rằng: Chúng tôi được lệnh của Đức Chí Tôn, biểu chúng tôi đến nhà anh Phò Loan cho Đức Chí Tôn dạy Đạo, anh tính sao anh tính. Ông quá chừng quá đối, Ông biết Đấng đó hơn chúng tôi biết. Lo sắp đặt bàn ghế, sửa soạn buổi Phò Loan, rồi thì chúng tôi tiếp rước Ông, độ Ông, bắt Ông nhập môn đủ hết, chúng tôi không hiểu Ông có tin nơi Đức Chí Tôn không? Có khi tưởng Ông không tin nơi Đức Chí Tôn nữa chớ. Trong nhà Ông có nuôi một người con nuôi tên

là Thanh còn nhỏ độ 12, 13 tuổi gì đó, hai cha con kiếm đầu được ra một cây Cơ không biết, vái Đức Chí Tôn rồi cầu Cơ. Khi Phò Loan thẳng nhỏ kia cầm đến cây Cơ thì ngủ, Ông thì thức, Cơ thì chạy hoài. Đức Chí Tôn dạy Ông nhiều lắm, không biết dạy những gì. Ông hỏi thì Đức Chí Tôn trả lời, chỉ có hai Người biết với nhau mà thôi. Từ đó Ông mới tin Đức Chí Tôn.

Từ khi Đức Chí Tôn đến độ Đức Quyền Giáo Tông rồi mới xuất hiện ra Hội Thánh. Nếu chúng tôi làm chứng, thì chúng tôi có thể nói rằng: Do nói Đức Quyền Giáo Tông mới xuất hiện ra Hội Thánh Cứu Trùng Đài đó vậy. Ngôi vị của Ông Saint Pièrre Giáo Hoàng của Thiên Chúa Giáo ở La Mã như thế nào, thì ngôi vị của Đức Quyền Giáo Tông ngày nay cũng thế. Bởi vì chính mình Đức Chí Tôn đến thâu Ngài, biểu Ngài lập thành Hội Thánh. Ngài đi đến đâu, tôi và Đức Cao Thượng Phẩm theo Phò Loan để Đức Chí Tôn thâu môn đệ, thâu được bao nhiêu thì giao cho Đức Quyền Giáo Trung Thượng Trung Nhật giáo hóa, chính do nơi Ngài cầu khẩn Đức Chí Tôn thâu môn đệ, Ngài luôn luôn đi các nơi để phổ độ chúng sanh, như là trước ngày mở Đạo, Đức Chí Tôn sai hết chúng tôi, tức Thập Nhị Thời Quân đi Phò Loan cùng hết không chỗ nào không có Cơ Bút, người thì xuống Miền Tây, người đi Miền Trung, đi cùng hết. Thâu môn đệ xong, Thầy dạy chúng tôi về Tây Ninh mở Đạo. Với hai bàn tay trắng, không có một miếng đất cắm dùi làm sao mở Đạo?

Khi đó Đức Chí Tôn thâu Ông Nguyễn Ngọc

Thơ, tức là Phối Sư Thái Thơ Thanh làm môn đệ, Thái Thơ Thanh là bạn chí thân, tức là chồng của Bà Nữ Đầu Sư Lâm Hương Thanh, thành thử mỗi người đều có Thiên Mạng nơi mình mà không ai biết, chính Bà là người cầm đầu Nữ Phái đó vậy.

Đức Chí Tôn thâu rồi mới biểu hai vợ chồng Ông Thái Thơ Thanh vào mượn chùa Từ Lâm Tự ở Gò Kén dựng mở Đạo, chùa Từ Lâm Tự chưa xong gì hết, có Chánh điện, còn Đông Lang, Tây Lang thì chưa có, đàn tràng này mấy Anh Lớn họp nhau xuất tiền ra làm cho xong.

Đến ngày rằm tháng 10 năm Bính Dần thì mở Đạo, chúng tôi gởi đơn lên Chánh Phủ Pháp xin mở Đạo công khai, trong đơn có kể tên những người môn đệ đầu tiên. Sau khi mở Đạo nơi chùa Gò Kén, tức chùa Từ Lâm Tự. Người cầu Đạo càng ngày càng đông, người Pháp buổi nọ sợ chúng tôi làm loạn, nên xúi giục Hòa Thượng Giác Hải đòi chùa ấy lại, đuổi chúng tôi đi cho hết mở Đạo, đồng thời người Pháp bắt đầu làm khó Đạo, hăm he các Chức Sắc, họ lập hồ sơ đen để trừng trị những người theo Đạo.

Riêng phần Bản Đạo là công chức, khi vâng lệnh Đức Chí Tôn đến Chùa Gò Kén mở Đạo, Bản Đạo có xin phép nghỉ sáu tháng, đến chừng trở lại làm việc người ta không cho Bản Đạo ở Nam Việt nữa đổi Bản Đạo lên Kiềm Biên tức là Nam Vang (xứ Cam Bốt bây giờ) nơi đó Bản Đạo vừa làm việc vừa lo mở Đạo, mục đích là làm thế nào cho Đạo chóng thành tựu. Riêng phần mấy Anh Lớn trong hàng Phủ, Huyện đã có chức phận làm quan triều Pháp, bị người ta dọa nạt đủ điều. Nếu theo Đạo

Cao Đài người ta sẽ bắt bỏ tù, người ta còn hăm he con cái Đức Chí Tôn sẽ bị Chánh Quyền Pháp triệt để bắt bỏ nữa, vì có cho nên mấy Anh phải sợ, một cái sợ rất nên phi lý. Nhưng người Pháp buổi nọ cầm quyền sanh sát trong tay, hễ thuận thì còn, nghịch thì chết không còn ai lạ gì việc đó nữa.

Cả toàn con cái Đức Chí Tôn buổi nọ chỉ còn lại có 3 người. Ba người ấy thiên hạ gọi là 3 người lì. Ba người ấy là: Đức Quyền Giáo Tông, Đức Cao Thượng Phẩm và Bản Đạo đây, chúng tôi nhứt tâm nhứt trí quyết làm cho thành Đạo, cho vừa lòng Đức Chí Tôn, bởi vì không biết duyên cớ nào chúng tôi hiểu rằng: Chúng tôi phải báo hiếu cho Đức Chí Tôn và tự nhiên quyền năng Thiêng Liêng giúp chúng tôi biết Đạo Cao Đài này, tương lai sẽ cứu quốc, cứu chủng tộc và giống nòi, chúng tôi hiểu rõ rệt như thế, nên 3 anh em chúng tôi nhứt định hy sinh kiếp sống mình, hy sinh cả hạnh phúc để tạo dựng cho nên tương, nhứt quyết như thế nào, bất kể sống chết, cả 3 chúng tôi nhứt định phải làm cho Đạo Cao Đài thành, thành dạng cứu khổ, cứu chủng tộc chúng tôi. Sự quyết chí về tương lai như thế nên phải bỏ chùa Gò Kén, tức là chùa Từ Lâm Tự, để về đây, về Làng Long Thành Tây Ninh để lập nên Tòa Thánh bây giờ đây.

Trong lúc chinh nghiêng như vậy, tiếc thay: Đức Quyền Giáo Tông và Đức Cao Thượng Phẩm lại về cảnh Thiêng Liêng trước, còn lại có một mình Bản Đạo, Bản Đạo thấy rằng: Nạn nước nguy vong thân nô lệ, ra với hai bàn tay trắng, bắt gió nắn hình, muôn điều khổ não, lập

ngiệp Đạo cho thành, cho con cái Đức Chí Tôn. Hôm nay Đạo là máu, là xương của con cái chí hiếu của Ngài dựng thành đó vậy.

Ba mươi năm khổ não, toàn con cái Đức Chí Tôn lập nghiệp cho Đạo hôm nay dựng thành tựu, ngó dĩ vãng, ngó đương nhiên bây giờ xa cách như trời với vực. Yếu buổi nọ, so sánh mạnh hôm nay. Nhục buổi nọ so sánh vinh hiển hôm nay, giá trị xa nhau thiên lý.

Cả toàn con cái Đức Chí Tôn, từ khi lập Đạo chịu khổ hạnh truân chuyên, chịu nhục nhã, chịu mọi điều thống khổ, thì hôm nay được vinh hiển như thế. Bây giờ Đạo nên hình là cả một khối tâm đức vô biên của con cái Đức Chí Tôn tạo nên tương.

Thừa dịp hôm nay Bản Đạo để lời, thay thế hình ảnh Đức Chí Tôn, Bản Đạo để lời cảm ơn cả toàn con cái Đức Chí Tôn, đã hiểu biết làm vẻ vang cho Đạo, tương lai vững chắc cho nước nhà nòi giống. Bản Đạo xin để lời cảm ơn.

Phụ ghi:

Lịch Việt Nam. Ấn bản 1-3. Nguyễn Duy Thức biên soạn, Holly Ngô cập nhật dựa theo công thức của Fung F. Lee và Ricky Yeung. Hội Chuyên Gia Việt Nam 1995-1996. Ngày 13-10-Giáp Ngọ nhằm ngày (dl. 08-11-1954).

(*) Có hai bài cùng một tựa đề là *Vía Đức Quyền Giáo Tông*, nên chúng tôi mạo muội thêm vào phần Lịch sử thành lập Đạo Cao Đài để chư đọc giả tiện phân biệt (trong bản chánh không có).

20—PHƯƠNG PHÁP LẬP THÂN DANH

ĐỨC HỘ PHÁP *Thuyết Đạo tại Đền Thánh, đêm 14-11 Giáp Ngọ*

ĐÊM NAY Bản Đạo giảng cho đám Thanh Niên Nam, Nữ Lương Phái. Có lẽ giảng hơi dài, đừng vì lẽ mệt ngồi ngủ gục hãy cố lắng tai nghe.

Bản Đạo giảng phải lập thân danh thế nào, và căn bản nào? Và chẳng sanh nơi thế kỷ 20 này, Bản Đạo thường nói: Cái phương sống của con người là tranh đấu cố gắng đem cả trí não khôn ngoan đặng bảo vệ sống còn của mình.

Có lạ chi, dầu muốn, dầu không, dầu thuận tùng hay là nghịch. Hỡi kiếp sanh của mình đã rũi sanh làm người rồi, thân của chúng ta ở giữa vạn vật là vật hữu sinh cũng như cả vạn vật kia vậy. Có thân, có phận thì con người của ta phải lập thân phận thế nào? Bởi thế bậc hiền triết thường nói:

“Đã sanh ra đứng trong Trời Đất,
Phải có danh gì với núi sông”.

Nếu con người không nên danh phận chi hết, dường như tinh thần của họ thiếu phận làm người. Cái sống buộc ta phải sống chung cùng vạn vật, ta phải khôn ngoan khéo léo, biểu ta sống đặng chi? Đặng làm gì?

Ta đã đồng sinh cùng vạn vật, tức nhiên giữa khối sinh lực của ta đã xuất hiện ra, tức ta là một phần tử trong khối sinh lực của toàn thể chúng sinh. Ta có phận sự phải bảo vệ cái sống ấy. Không có quyền diệt cái sống, hay là nghịch với cái sống. Tỷ như mặt hồ kia đầy nước, mà nếu ta múc nước trong hồ ấy ra thì hồ đầy ấy sẽ vơi một phần.

Ấy vậy, ta sống, ta chịu nợ của cái sống. Sống chung cùng cả bạn đồng sanh, chúng ta phải làm thế nào cho sống ấy tồn tại hiển hách mãi thôi. Ta không có quyền phép nào, quyền hành nào làm mất sống ấy, tức nhiên không quyền diệt sự sống.

Hại thay! Chúng ta phải hiểu rõ rằng: Sống đây không phải thú vị, vui hứng gì mà sống đây buộc chúng ta phải tìm phương giải thoát khỏi sống ấy. Đương nhiên bây giờ ta vẫn sống, ta không thể chối cãi là ta đã chung sống cùng bạn đồng sinh của chúng ta là phải lập thân danh đặng bảo vệ sống ấy.

Vì muốn bảo vệ sống ấy mà Tiên Nho của chúng ta để lại thuyết: “*Tu thân, Tề gia, Trị quốc, Bình thiên hạ*”.

Tu thân là gì? Là trau dồi mình, biết mình, biết người biết vạn vật đặng định phận của mình. Ta không thể ngu muội, ta phải làm sao cho khôn ngoan ấy nhờ tu thân. Tu thân ấy căn bản là gì?

Dầu cho thiên kinh vạn điển đi nữa, cốt yếu một điều là tạo tâm đức của ta và dùng cái tình ái của ta cho có khuôn khổ, có niêm luật, qui định một căn bản chắc chắn là tu thân đó vậy.

Ấy vậy, nó chỉ có bấy nhiêu, chúng ta tầm hiểu

rằng: Muốn định phận của mình, muốn tạo công danh của mình phải do căn bản tình đức. Nếu trái lại do nơi thời may, hoặc là hung bạo, hay là xảo trá, gian lận những điều ấy đều giả dối hết.

Quan tiền vũ hậu, ta thử xem xét coi cái sống đương nhiên của bạn đồng sinh, họ đã hành vi và thi thố điều gì? Dầu cho tên Đạo Chích kia nó là kẻ cướp, kẻ hung bạo, mà nó chưa hề dám từ bỏ Tam Cang Ngũ Thường của nó, kẻ hung bạo dối trá chùng nào, càng ép mình trong khuôn khổ tình đức chừng ấy. Họ mượn màu tình ái đặng lợi dụng lương gạt thiên hạ mới đặng. Nếu đi ngược chiều tình đức thì chẳng hề làm lớn với ai được.

Kẻ cướp, kẻ hung bạo, tàn ác, nó muốn làm anh chị thiên hạ nó muốn mượn màu tình đức ấy, như nghĩa ấy cho tới tận cùng, gạt thiên hạ, thiên hạ theo mới đặng.

Trái ngược lại, đối với người đã đoạt được khuôn viên tinh thần tình đức ấy, do nhiên tự nhiên nó có, chẳng cần kiếm nó có sẵn hiển nhiên.

Từ cổ chí kim, chúng ta giở lịch sử của nhơn loại, chúng ta ngó thấy rõ ràng điều ấy: Bất cứ thời buổi nào vị anh hùng nào quán thế, ở thế gian này muốn lập thân danh phải mượn màu tình đức ấy. Bản Đạo chỉ cho ngó thấy, nếu một tướng cướp muốn làm chúa thiên hạ, đầu thiên hạ trong tay, phải lấy tình đức đối đãi với kẻ bộ hạ mới đầu cả xương máu của họ đặng tô điểm địa vị của nó.

Trái lại nương nơi hung bạo lập nghiệp như Sở Bá Vương, như Tần Thủy Hoàng kia thì nó phải tiêu hủy cả cơ nghiệp.

Bản Đạo đã ngó thấy một điều, nếu để tâm quan sát kỹ hơn nữa, hề có tình đức chắc chắn, thì chẳng cần tìm công danh cũng tự nhiên đến, dầu đến với phương diện nào nó cũng tìm đến.

Tích xưa, một bậc Hiền Triết là: Nguyễn Hiến là học trò yêu của Đức Khổng Tử lại là anh ruột của Đạo Chích. Thầy Nguyễn Hiến, Bản Đạo thuật ra cả thầy con cái Đức Chí Tôn thấy người như thế không có người thứ hai nữa.

Buổi nọ Thầy Tử Cống đi xe bốn ngựa mặc áo lông cừu đi ngang qua nhà Thầy Nguyễn Hiến, Thầy Nguyễn Hiến nghèo đến nỗi nhà lợp bằng cỏ tang, vách làm bằng cỏ du. Nghe Thầy Tử Cống đi ngang qua lật đật ra chào đón, lấy áo mặc vô, vải áo rách, xỏ chân vô tới giày, giày thủng gót, đội mào buộc không nhíp, ra đứng giữa đường đợi Thầy Tử Cống. Thầy Tử Cống đi xe ngang thấy Ngài đứng bên đường, Thầy để lời than: *“Ôi! Ngài không nghĩ đến công danh ư?”* Thầy Nguyễn Hiến trả lời - Thầy xưa có nói: *“Kẻ biết Đạo dù nghèo cũng không nghèo tức nhiên không làm quan, ấy là kẻ không mê. Biết Đạo không giữ Đạo là kẻ bịnh. Tôi chỉ là kẻ không mê, chớ không phải kẻ bịnh”*.

Thử coi Thầy Nguyễn Hiến nói ai bịnh, phải chăng Thầy Tử Cống bịnh. Công danh mà chi tới hôm nay nhắc đến công danh, Thầy Nguyễn Hiến là người hi hữu danh cần gì cao trọng như hàng phẩm của vị thủ tướng trong triều đình hay là vua, chúa mới lưu lại danh phận mình. Ông Vua Nghiêu không muốn truyền ngôi cho con mới tìm hiền, lúc chưa gặp Ông Thuấn, nghe Hứa Do là người có

tài đức mới cho người đời Hứa Do đến triều. Vua Nghiêu nói: “*Trẫm nghe người tài đức lớn, vậy Trẫm muốn nhường ngôi cho người thay Trẫm làm Chúa thiên hạ*”.

Hứa Do trả lời: “*Tiêu liêu sào làm bất quá nhứt chi, yến thử ẩm hà bất quá mãn phúc*”. Con chim tiêu liêu ở rừng chỉ làm ổ trên một nhánh cây, con yến thử uống giòng sông uống nước chẳng qua đầy bụng. Kẻ hạ thần đã quen thú an nhàn cách sống riêng biệt. Bệ hạ muốn nhường ngôi cho kẻ hạ thần cũng vô ích. Nói xong bỏ ra về. Khi đi ngang qua nguồn nước mới lum khum xuống rửa tai cho hết vẩn vít vì nghe thiên hạ nói muốn làm vua kỳ quá.

Ông Sào Phủ là người giữ trâu thoi, dắt trâu xuống giòng nước cho uống, thấy Hứa Do lum khum rửa tai, Sào Phủ hỏi: Anh làm chi rửa tai vậy? Hứa Do mới thuật lại: Vì vua Nghiêu muốn truyền ngôi cho làm vua, tôi không muốn vẩn vít trong lỗ tai nữa. Sào Phủ nói: Anh làm gì cho thiên hạ biết anh là hiền đức muốn truyền ngôi cho anh, nếu người ta biết anh là hiền đức, tức nhiên anh đã muốn làm cho người biết; chắc chắn hơn nữa là tại anh tỏ cho thiên hạ biết anh là hiền đức. Anh đừng tỏ cho thiên hạ biết anh là hiền đức, thì ai biết anh đâu mà nhường ngôi, cần chi phải rửa tai. Sào Phủ nói xong liền dắt trâu đi lên trên dòng nước cho uống. Hứa Do lấy làm lạ hỏi: Bến ở đây sao dắt trâu lên trên kia cho uống? Sào Phủ trả lời: Vì sợ anh rửa tai trôi ra trâu tôi uống nhầm. Đó là công danh của kẻ triết hiền.

Ta thử ngó lại nước Việt Nam ta từ cổ chí kim, kẻ lập thân danh biết bao người mưu kế quỷ quyệt như

Nguyễn Huệ, Nguyễn Nhạc đã lập ra một cơ quan vĩ đại là khởi Tây Sơn. Trịnh gia gian xảo thế nào thì Tây Sơn gian xảo cũng thế. Trịnh phò Lê diệt Nguyễn tức nhiên phò Lê đặng mượn danh nhà Lê đặng diệt Nguyễn, Nguyễn Nhạc, Nguyễn Huệ cũng thế mượn màu phò Lê đặng diệt Trịnh.

Chúng ta thấy gian xảo bao giờ cũng nương theo tình đức, lợi dụng tình đức đặng lập thân danh. Những mưu kế xảo quyệt chẳng hề khi nào bền bỉ lâu dài đặng. Thân danh đầu lập bao nhiêu cũng không thể tồn tại. Lịch sử của nước Việt Nam để trước mắt cho chúng ta ngó thấy.

Bây giờ nói chuyện nước Tàu, kẻ lập đế vị bền vững được 800 năm là họ Lưu. Lưu Bang bất quá là một anh Đình Trưởng, tức nhiên là anh đưa đồ vậy thoi, mà thâm phục được lòng dân, ưu ái dân, binh vực kẻ yếu, đương đầu với kẻ mạnh, tức nhiên lúc yếu của mình mà dám đương đầu cùng Sở Bá Vương cứu trăm họ lê dân trong nước lửa. Lấy tình đức làm căn bản lập Hớn thất giang san của Ngài được 800 năm. Còn như Sở Bá Vương dùng bạo tàn dựng nên cơ nghiệp chỉ một đời thoi. Từ cổ chí kim chưa một Đế Vương nào để di tích cho bằng Tần Thủy Hoàng, nhưng đào tạo nên bởi hung tàn bạo ngược, chỉ ba đời thoi.

Napoléon 1er vẫn là một người thương dân trong hàng lê thú, đi từ tên lính lên tới Đế vị rồi, biết bao nhiêu vinh diệu cho nước Pháp thọ hưởng. Hại thay! Tới chừng lên Đế vị rồi, phong hầu, phong bá (Công, Hầu, Vương, Bá) cho cả hàng tướng sĩ của Ngài, tới trận Waterloo

những kẻ sang trọng trở nên nhát nhúa mắt chí khí anh hùng nên Ngài phải thua. Cả tướng sĩ đã lập nên Đế vị cho Ngài sau khi chỉ còn Ông Nai còn biết tình của Ngài còn bao nhiêu đều phản phúc. Lợi dụng tình đức ấy nó chỉ là bóng dáng giả dối. Cả cơ nghiệp đầu đào tạo mạnh mẽ liệt cường cao trọng cũng như giọt sương trên ngọn cỏ chẳng hề khi nào bền vững được.

Cả con cái Đức Chí Tôn, mấy em đã có sẵn tình đức của Đức Chí Tôn đã đến trong ba chục năm nay thôi, chỉ trọng ba chục năm hưởng được đặc ân của Đại Từ Phụ đã đến tạo cả tâm hồn mấy em. Tình đức trong Đạo ấy, mấy em tu thân dễ quá chừng quá đối. Tu thân mấy em là làm nên móng vững chắc dựng lập công danh, đừng ngó ra ngoài những giả dối đó mà cho là sự thật. Chưa có thật đâu mấy em. Đứng trong cửa Đạo nương tình đức lập thân danh. Qua dám nói chắc cả con cái Đức Chí Tôn Nam, Nữ để ý, do căn bản tình đức ấy chẳng hề khi nào hư, nếu Qua không nói mấy em ngồi trên đầu thiên hạ.

Phụ ghi:

Lịch Việt Nam. Ấn bản 1-3. Nguyễn Duy Thức biên soạn, Holly Ngô cập nhật dựa theo công thức của Fung F. Lee và Ricky Yeung. Hội Chuyên Gia Việt Nam 1995-1996: *Ngày 14-11-Giáp Ngọ nhằm ngày (dl. 09-12-1954).*

21—LỄ BAN QUYỀN NỮ ĐOÀN TRƯỞNG PHỤ TÁ QUÂN ĐỘI CAO ĐÀI

ĐỨC HỘ PHÁP Thuyết Đạo Lễ Ban Quyền Nữ Đoàn Trưởng Phụ Tá Quân Đội Cao Đài, ngày 15-11 Giáp Ngọ (09-12-1954)

THẤY THÀNH thật khen ngợi sự sáng suốt của Bộ Tư Lệnh thành lập Đoàn Phụ Tá Quân Sự để định phận cho Phụ Nữ Cao Đài.

Từ xưa đến nay, có biết bao ngọn lửa thiêng của phụ nữ đã làm cho sáng tỏ được quốc hồn: Nước Pháp nhờ Jeanne D'are, nước Việt Nam nhờ Trưng Triệu đã đưa quốc gia, nòi giống mình, thoát khỏi ách ngoại xâm, để tiến đến bờ bến vinh quang. Ngày nay, Bản Đạo ước mong sao các con sẽ tìm lại được ngọn lửa thiêng ấy, ngọn lửa thiêng ái quốc ở nơi lòng các con và khơi tỏ nó lên, để cứu nguy cho quốc vận, giải thoát cho giống nòi.

Nước Pháp chỉ có một Jeanne D'are, nước Việt ta lại có đến Nhị Trưng và Triệu Ẩu, thế là nước Pháp có một mà nước Việt ta lại đến ba. Ta nên lấy đó mà hãnh diện, mà cố gắng hơn lên để khỏi thẹn mang danh là gái Lạc Hồng.

22—LỄ KHÁNH THÀNH TÂN DÂN THỊ “QUI THIỆN”

ĐỨC HỘ PHÁP Phủ dụ trong dịp Lễ Khánh Thành Tân Dân Thị (Qui Thiện) ngày 29-11 năm Giáp Ngọ

THƯA CÙNG Chư Chức Sắc Thiên Phong, Chư Viên Quan quyền Đạo và Đời, các em Nam, Nữ.

Mấy em đã đặng ân Thiêng Liêng ban thưởng do lòng đạo đức của mấy em, nên mấy được hưởng sự vinh dự hôm nay là lập một sự nghiệp hữu hình cho thiên hạ.

Qua nhớ lại khi Đức Chí Tôn vừa đến tức nhiên năm 1925 khi đó trong các Môn Đệ của Ngài, Qua chẳng biết mỗi người đã lãnh sứ mạng đặc biệt riêng nhau làm sao. Đức Chí Tôn đến với họ một cách riêng biệt thế nào Qua không hiểu. Chỉ Qua biết phận sự của Qua là Đại Từ Phụ giao phó với một lời yếu thiết như thế này: Tắc, Đời quá khổ chẳng phải khổ về xác thịt mà thôi, mà lại khổ đến tinh thần nữa, nạn của nhơn loại tương tàn tương sát sắp đến. Thầy giao cho con một cây Cờ Cứu Khổ, chẳng phải cứu khổ tinh thần mà thôi, lại lẫn cả thể xác nữa. Trọng hệ hơn hết là điều ấy Thầy giao phó cho con, nhưng mà con phải hiểu: Có khổ về tinh thần mới biến sanh ra khổ của thể xác. Thầy nói rõ Thầy giao cho một gánh Đạo và Đời. Thật sự ra Bản Đạo xin thú thật, gánh

của Đạo chẳng hề khi nào làm cho Bản Đạo khùng khiếp. Duy có gánh của Đời Ngài giao phó nó nặng nề hơn hết.

Mấy em Nam, Nữ nghĩ coi; một lời tiên tri trước kia nó hiện tượng hôm nay ra thế nào, mấy em biết cái quyền linh vô biên của Đấng cầm quyền thưởng phạt vô hình nó mạnh mẽ và chơn thật thế nào? Bởi cứ cho nên khi Đạo mới phôi thai thì các quỷ quyền toan diệt Đạo. Buổi sơ sanh Đạo yếu ớt, bạc nhược, ngu dại, dốt nát thế nào, nên bị nó giục cho thiên hạ dùng cả năng lực quyền hành của mình toan tiêu diệt cho kỳ đặng Đạo. Hồ đồ mưu chia rẽ làm cho trong Thánh Thể của Đức Chí Tôn phải ly tán, Anh nghịch Em, Em bất hòa với Anh, cả nên Đạo chinh nghiêng đảo ngược. Gánh một chức vụ Hộ Pháp cầm cả Luật Pháp của Đạo, không lẽ Qua ngồi ngó đặng chịu tội cùng Đức Chí Tôn. Qua phải tìm phương giải quyết đem chữ Hòa của Đức Chí Tôn muốn ấy đặng làm căn bản. Bởi cứ cho nên mới sản xuất ra Phạm Môn và Qui Thiện.

Thiên hạ nói Qua lấy Tộc Qua là Phạm, tức nhiên lập cái đảng phái cho họ Phạm. Qua hỏi: Thiên hạ đã tuyên truyền dối trá ấy đặng đánh đổ cả uy tín của Qua như thế nào, Qua chưa hề trả lời cho ai hết, dầu cho quyền hành buổi nọ rất mạnh mẽ đòi phen đem đến Luật hình, mà chính mình Qua cũng chưa nói cho họ biết nghĩa lý Phạm Môn là gì?

Hôm nay mấy em biết chưa? Có lẽ phần nhiều mấy em đã biết, Phạm ấy là Phạt, Phạm Môn là cửa Phạt, nói rõ hơn nữa là cửa Tu Chơn của Đạo, cửa Bảo Thủ

Chơn Pháp của Chí Tôn. Còn Qui Thiện thế nào Qua chưa nói ra cho thiệt tướng.

Thiên hạ đều hung bạo, vì lẽ hung bạo làm cho anh nghịch em, em hận anh, trong cửa Đạo không có một vẻ chi là Đạo hết. Lập trường Qui Thiện là cốt yếu đem lòng lành của toàn thể con cái Đức Chí Tôn hiệp nhứt cùng nhau làm một đặng bảo thủ Chơn Truyền của Đạo. Buổi đầu tiên nó sản xuất tại nơi Mỹ Tho, Qua lập “*Khổ Hiền Trang*” mấy em biết hai chữ Khổ Hiền ý định Qua thế nào không? Trong bảy mươi hai anh em chung sức cùng nhau mà làm đầu trường Qui Thiện ấy là Đỉnh Công Trứ vẫn là một trong đó vậy. Nhờ cả sự giáo hóa của Qua cái nghĩa lý tối yếu, tối trọng của Chơn Pháp Đức Chí Tôn Qua giao lại cho nó, để làm thế nào cho thiên hạ hết thống khổ về tinh thần lẫn vật chất. Sự biết Đạo của Đỉnh Công Trứ là vậy.

Tưởng cũng như Qua đã bị các nạn nhân của các lực lượng quyền Đạo luôn quyền Đời.

Buổi nọ thiên hạ tuyên truyền đối trá thì Đỉnh Công Trứ cũng bị nạn ấy. Qua đã bị thiên hạ chê là lo Đời hơn lo Đạo, thì Đỉnh Công Trứ cũng vậy, thiên hạ nói nó cũng như Qua lo Đời hơn lo Đạo.

Mấy em ôi! Trong buổi phong ba bão táp, nhơn loại ở trong sông mê bể khổ, một con thuyền Bát Nhã chưa tạo thành đặng độ rỗi họ, ít nữa mấy em cùng Qua cố gắng tạo cho thành đặng cứu vớt khổ não của họ đặng bấy nhiêu hay bấy nhiêu.

Thiên hạ thấy mấy em khổ não, cái khổ ấy nó đã

làm cho Qua đổ biết bao nhiêu giọt huyết lệ từ khi mới biết Đạo.

Tân Dân Thị chính của mấy em tìm phương chui đụt, tìm phương giải khổ cho mấy em. Mấy em được hạnh phúc hay chẳng là do lòng đạo đức của mấy em. Qua còn sống đây thì Qua cũng lo tạo dựng mấy may hạnh phúc cho mấy em. Tạo hạnh phúc ấy chỉ có một đường lối duy nhứt là Qua làm sao cho mấy em giải khổ, phận sự Thiêng Liêng của Qua là vậy.

Trong Bí Pháp Qua viết chữ Hòa, nơi Tân Dân Thị nhờ chữ Hòa mà thêm lòng yêu ái. Qua gởi hai chữ Hòa Ái nơi lòng của mấy em đó vậy. Qua cầu xin mấy em có một điều là chung sức cùng nhau đặng tạo hạnh phúc cho nhau.

Phụ ghi:

Lịch Việt Nam. Ấn bản 1-3. Nguyễn Duy Thức biên soạn, Holly Ngô cập nhật dựa theo công thức của Fung F. Lee và Ricky Yeung. Hội Chuyên Gia Việt Nam 1995-1996: Ngày 11-Giáp Ngọ nhằm ngày (dl. 24-12-1954).

23—LỄ CHÚA GIÁNG SINH

ĐỨC HỘ PHÁP Thuyết Đạo tại Đền Thánh, đêm 1-12 năm Giáp Ngọ

ĐÊM NAY là đêm Lễ Chúa Giáng Sinh. Mỗi năm Bản Đạo đã giảng về Đạo của Chúa Jésus Christ nhiều rồi. Nhưng hôm nay Bản Đạo vẫn nhắc lại Đạo của Đấng Cứu Thế. Trong Sấm Truyền của Thiên Chúa Giáo có nói rằng: Tổ Tông của loài người là Bà Eve và Ông Adam do nơi tay Đức Chí Tôn đào tạo ra, lại còn ban thưởng một đặc ân cho ở nơi Địa Đàng. Nơi ấy Tiên Gia của chúng ta gọi là Tiên Cảnh.

Nhờ Đức Chí Tôn ban cho một điểm linh quang nên con người khôn hơn loài vật hữu sinh đồng chung sống với nhau, không biết chết là gì. Nhưng khi Đức Chí Tôn cho ra ở nơi Địa Đàng, không giữ lời dặn của Đức Ngài, ăn trái Cấm nên bị Đức Chí Tôn phạt đuổi ra khỏi Địa Đàng. Vì lẽ mất nghĩa với Đức Chí Tôn nên phải chịu khổ não. Xét ra cho kỹ giờ phút này hơn loại khổ não là bị điều phạt của Đức Chí Tôn đuổi ra khỏi Địa Đàng. Vì cơ nên Ông cha ta trở nên phạm tục không còn về Tiên phong Đạo cốt nữa nên phải chịu Luật Luân Hồi là vậy.

Nhưng cả thầy con cái Đức Chí Tôn đều biết lòng từ bi bác ái của Ngài thế nào chẳng? Phạt chẳng lẽ phạt mãi, nên Ngài mới liệu phương cứu rỗi. Vì cơ nên Ngài

giao cho Chúa Jésus Christ hay Jésus Nazareth lãnh phần cứu thế đặng chuộc tội cho Tổ Tông của loài người đã bất nghĩa đối cùng Đức Chí Tôn.

Vì cơ cho nên Ngài hy sinh tánh mạng chịu chết trên cây Thánh Giá bởi sự hung bạo của dân Do Thái.

Hôm nay cả toàn thể người Công Giáo đều làm Lễ kỷ niệm ngày Chúa Jésus Christ đến cứu thế. Bản Đạo xin nhắc lại gương hy sinh vô đối của Ngài dám chịu chết vì loài người, dám chịu chết đặng chuộc tội lỗi cho loài người, dám chịu chết vì hung bạo của loài người. Bản Đạo ước mong toàn thể hơn loại trên mặt địa cầu này noi gương của Ngài, là bởi Ngài chịu khổ hình một cách đau đớn khổ não cũng vì loài người.

Nền chơn giáo của Ngài, Ngài chỉ định có một khuôn luật là Thập điều, nên khi ấy các Môn Đệ của Ngài hỏi Ngài trong 10 điều răn ấy phải giữ điều nào hơn hết. Đức Chúa Jésus nói: Ta phải thương yêu Chí Tôn trên hết mọi sự và thương yêu bạn đồng sanh mình cũng như mình.

Ôi! Nếu hơn loại biết yêu thương bạn đồng sanh của họ như Thánh Giáo đã dạy từ 2.000 năm nay, thì tưởng lại giờ phút này sẽ tránh khỏi nạn tương tàn tương sát, nó làm cho thế giới chẳng hề buổi nào hưởng đặng hòa bình, chỉ cứ loạn mãi thôi.

Chúng ta thử giờ lịch sử loài người ra xem, thì không có một thế kỷ nào mà không có giặc giã tàn sát lẫn nhau giờ này chúng ta cũng thế. Các bạn đồng đạo Tôn giáo cũng thế. Hôm nay xúm xích nơi Đền Thánh chung vào lòng từ bi bác ái vô tận vô biên của Đức Chí Tôn để

câu nguyện một điều là Đức Chúa Jêsus Christ sống lại là mơ ước thế nào hơn loại hưởng đặng đặc ân ấy, để chia khổ não đùng tàn sát lẫn nhau đem trở lại sự yêu ái lẫn nhau. Nhìn nhau là bạn đồng sanh, lời cầu nguyện quý báu hơn hết, với Đức Chí Tôn là cầu nguyện như thế. Bản Đạo nói Đức Chúa Jêsus Christ đối với triết lý của Đức Chúa Trời như thế nào thì hôm nay đường lối của Đức Chí Tôn đến dạy chúng ta như thế ấy. Chúng ta chỉ mong mỗi có một điều là hơn loại đặng hòa bình mà thôi.

Phụ ghi:

Lịch Việt Nam. Ấn bản 1-3. Nguyễn Duy Thức biên soạn, Holly Ngô cập nhật dựa theo công thức của Fung F. Lee và Ricky Yeung. Hội Chuyên Gia Việt Nam 1995-1996: *Ngày 01-12-Giáp Ngọ nhằm ngày (dl. 25-12-1954).*

24—SO SÁNH NGHIỆP ĐẠO VÀ NGHIỆP ĐỜI

ĐỨC HỘ PHÁP Giảng Đạo tại Đền Thánh, đêm 15 tháng 12 Giáp Ngọ

HÔM NAY Bản Đạo giảng cho các Thanh Niên Nam, Nữ Lương Phái, vì trong mấy tháng nay các em làm ngày làm đêm cực nhọc quá. Mấy con mấy đứa nhỏ nhứt là sự làm việc rất siêng năng. Nên hôm nay Bản Đạo giảng thử so sánh nghiệp Đồi với nghiệp Đạo. Nhứt là trong khi làm rồi mệt mỏi, mấy em mấy con có thể hiệp lại với nhau suy nghĩ tính toán, có lẽ đứa này hỏi đứa kia. Tại có gì mà chư vị Chúc Sắc Thiên Phong Nam, Nữ Lương Phái là đàn anh của mấy em và mấy con chịu cực nhọc khổ não theo Đạo trọn một đời hy sinh cả kiếp sống của mình để chơn theo dõi bước Thiêng Liêng của Đức Chí Tôn, chắc có lẽ mấy em mấy con có khi nói: Kia nơi ngoài đời thiên hạ họ lên xe xuống ngựa, sống vinh hiển, giàu sang phú quý đủ hết ăn mặc sung sướng, không hiểu vì có gì mà chư vị Chúc Sắc Thiên Phong ăn uống khổ hạnh, nhưng cứ mài miệt mãi theo Đạo. Không có một món chi để an ủi sự khổ não của tâm hồn và hình thể.

Mấy em ơi! Cái hột Thánh Cốc của Đức Chí Tôn là đây. Hột giống tối cổ của Tổ Phụ, của nền văn hiến ông cha ta để lại. Hôm nay nó đã thành ra một cội Đạo. Cội Đạo ấy có thể che chở cho loài người đặng nương cái

bóng trong buổi đau khổ tâm hồn lẫn vật chất mà cả chư vị Chúc Sắc Thiên Phong Thánh Thể Đức Chí Tôn đã cố gắng biết bao nhiêu. Dầu cho còn sống sót bao nhiêu cũng chịu làm tội (tôi??)(I*) cho mấy em, để làm nên nghiệp cả Thiêng Liêng cho mấy em. Chúng Qua đã từng chịu nhục nhã truân chuyên khổ não, mà hễ còn sống sót bao nhiêu đều cố tâm làm, làm chỉ tìm một con đường một sở vọng làm thế nào cho đám hậu tấn mấy em mấy con khỏi khổ não như chúng Qua đã khổ não vậy.

Thử nghĩ, nếu đem so sánh nghiệp Đạo của chúng Qua với nghiệp Đời của thiên hạ, tưởng khi nghiệp Đạo của chúng Qua không thua mấy đâu. Trái ngược lại chúng Qua sung sướng và hạnh phúc trong cái kiếp sống của chúng Qua đã may duyên làm nên đặng một lẽ đáng sống. Tức nhiên là theo con đường Thiêng Liêng của Đấng yêu ái và công bình. Chúng Qua chỉ rèn tập sao cho đặng như tánh đức của Đấng ấy. Yêu ái và công bình như thế nào? Yêu ái đặng chi? Yêu ái đặng có phương an ủi mấy em mấy con. Công bình đặng chi? Công bình đặng có phương dìu dắt mỗi đứa đi trên con đường Đạo có niêm luật, có chuẩn thẳng.

Bần Đạo nghĩ lại, Bần Đạo ngó thấy dầu cho ngôi báu của đế vương kia, qua một kiếp sanh của họ chưa có đặng an ủi tâm hồn như chúng Qua. Mấy em chịu cực buổi này rồi, mấy em mấy con suy nghĩ lại đàn anh của mấy em buổi nọ. Lúc Đạo còn khổ não, nghèo nàn, hèn hạ, thiên hạ đã khinh rẽ thế nào, có lạ chi theo thói tục thường tình của thiên hạ, họ thấy kẻ nghèo, kẻ khổ, kẻ

rách rưới bần cùng họ miệt sát khi rẽ. Trước kia chơn tướng của Đạo cũng bị như thế.

Hồi buổi Đạo mới phôi thai còn nghèo nàn thiên hạ có kể nó đâu, lẽ dĩ nhiên vẫn vậy. Nếu đem nó so sánh với các nền Tôn Giáo có căn bản có oai quyền, sang trọng giàu có, thì xem nó như một trời một vực. Cái phận của Đạo buổi nọ chẳng khác chi người nghèo hèn khốn khổ kia bị thiên hạ mạt sát khinh rẽ. Chỉ thương có một điều là trong nền Đạo gần ba triệu con cái Đức Chí Tôn nương nơi bóng Đạo cũng bị chung hoàn cảnh ấy.

Thiên hạ đã mạt sát chúng Qua, nhưng mạt sát cá nhân chúng Qua không nghĩa lý gì hết. Chúng Qua coi nó không có giá trị chi cả.

Tội nghiệp cho cái hèn hạ ấy, thiên hạ đã khi rẽ đã mạt sát con cái Đức Chí Tôn gần ba triệu Tín Đồ thờ phượng Ngài không phân biệt đẳng phái. Cái hèn của mình không có hại gì hết. Chúng Qua chỉ sợ một điều là cái hèn của mấy em đem ra đương đầu với thiên hạ.

Kẻ bần cùng nghèo khổ nói ai thềm nghe, như vậy rồi dạy Đời sao đặng. Nhưng sứ mạng Thiêng Liêng đã giao phó biểu phải dạy Đời, tức nhiên chúng Qua phải làm thế nào cho có định luật. Muốn cho Đạo của mấy em có hiệu lực ấy thì hôm nay mấy em phải chịu cực khổ đó vậy.

Những đế nghiệp của các nền Tôn Giáo đã hiện tượng nơi thế này mười phần thì Đạo của mấy em chưa được một, mấy em để ý xem xét suy gẫm coi đặng mấy may gì chẳng? Hồi còn chòi tranh vách lá thiên hạ không có bước chân tới, họ có kể mình xứng đáng gì mà họ ngó

đến, lời tục có nói: “*Có thể mới dễ làm ăn*”. Đời cũng thế mà Đạo cũng thế. Thế Đạo của mấy em hôm nay không đáng giá bao nhiêu, nhưng có thể đối lập với thiên hạ đặng.

Nghiệp Đạo buổi này mấy em nên suy nghĩ, bước ra một tắc đường thì phải mặc áo mới đẹp thì mới có phương diện đối với người ta. Còn Đạo của mấy em cái đẹp của nó là theo Thánh ý của Đức Chí Tôn, nên sự cực của mấy em cũng như chúng Qua, cái khổ của mấy em cũng như chúng Qua đã khổ.

Mấy em muốn nên hay chẳng đều do cả đầu óc tay chân của mấy em tạo mới nên nghiệp Đạo ấy. Mấy em muốn vinh hiển hay chẳng cũng do cả đầu óc tay chân của mấy em tạo nên.

Qua xin nhắn nhủ mấy em mấy con một lời: Thân già nầy, cả Chúc Sắc Thiên Phong Nam cũng vậy, Nữ cũng vậy đều già yếu thành ra người bạc nhược, làm công chuyện như mấy em mấy con không nổi, không lẽ mấy em mấy con sanh nạnh chúng Qua rồi không tạo nghiệp cho mấy em.

Luân lý: Nếu trong tử tiên của Đạo có đủ đi nữa cũng do nơi túi của mấy em. Mấy em không biết lo chung Qua phải mượn thì mấy em thấy rõ rằng: Tiên trong túi của mấy em nó chạy qua túi khác. Không có tiền lấy công làm lẩn, lẽ tự nhiên vẫn vậy. Đạo của mấy em còn nghèo thì mấy em phải chịu cực, chịu nhọc, đừng để con mắt các nhà đạo đức thấy mấy em khó nhọc rồi họ nói chúng Qua không yêu ái mấy em. Qua xin nhắn gởi với mấy em nói lại cho thiên hạ biết điều ấy.

Phụ ghi:

Lịch Việt Nam. Ấn bản 1-3. Nguyễn Duy Thức biên soạn, Holly Ngô cập nhật dựa theo công thức của Fung F. Lee và Ricky Yeung. Hội Chuyên Gia Việt Nam 1995-1996: *Ngày àl. 15-12-Giáp Ngọ nhằm ngày (dl. 08-01-1955).*

(*1) Nơi đoạn thứ 2: Mấy em ơi! Cái hột Thánh Cốc của Đức Chí Tôn là đây... .. Dấu cho còn sống sót bao nhiêu cũng chịu làm tội (tôi??)(1*) cho mấy em, để làm nên nghiệp cả Thiêng Liêng cho mấy em... ..

Nguyên bản chánh in là: Mấy em ơi! Cái hột Thánh Cốc của Đức Chí Tôn là đây... .. Dấu cho còn sống sót bao nhiêu cũng chịu làm tội cho mấy em, để làm nên nghiệp cả Thiêng Liêng cho mấy em... ..

Chúng tôi xin để nghĩa hơn: Mấy em ơi! Cái hột Thánh Cốc của Đức Chí Tôn là đây... .. Dấu cho còn sống sót bao nhiêu cũng chịu làm **tội** cho mấy em, để làm nên nghiệp cả Thiêng Liêng cho mấy em... ..

XEM TIẾP:

- ▶ NĂM QUÝ TỶ (1953)
- ▶ ẤT MÙI (1955)

LỜI THUYẾT ĐẠO của ĐỨC HỘ PHÁP

năm Quý Tỵ - Giáp Ngọ - Ất Mùi (1953 - 1954 - 1955).
Tài liệu do Ban Túc Ký Tòa Thánh Tây Ninh Sưu Khảo.

LỜI THUYẾT ĐẠO CỦA ĐỨC HỘ PHÁP

Hội Thánh Giữ Bản Quyền.